

SAVICO

Báo Cáo Thường Niên - 2006 Annual Report

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN
Saigon General Service Corporation



Mục lục

| | |
|--|----|
| Thông điệp của Chủ Tịch HĐQT | 7 |
| Tổng quan về Savico | 16 |
| Các chỉ tiêu tài chính trọng yếu | 17 |
| Các lĩnh vực Savico tham gia hoạt động | 19 |
| Báo cáo của Tổng Giám Đốc | 31 |
| Báo cáo tài chính năm 2006 | 39 |
| • Bảng cân đối kế toán | 40 |
| • Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | 43 |
| • Báo cáo lưu chuyển tiền tệ | 44 |
| • Báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán KPMG | 46 |
| Hệ thống các Công ty con, liên doanh liên kết và đầu tư tài chính của Savico | 48 |

Contents:

| | |
|---|----|
| Message from Chairman of Board of Directors | 53 |
| An overview of Savico | 58 |
| Key financial ratios | 59 |
| Operating fields of Savico | 60 |
| Report of General Director | 71 |
| Financial statements for 2006 | 78 |
| • Consolidated Balance Sheet | 80 |
| • Consolidated Statement of Income | 83 |
| • Consolidated Statement of Cash flows | 84 |
| • Audit report of KPMG | 86 |
| System of subsidiaries, affiliates and investee companies of Savico | 88 |

“ SAVICO

địa chỉ tin cậy của các cổ đông và nhà đầu tư,
nơi kết nối, gia tăng các lợi ích của khách hàng, cổ đông, người lao động
và cộng đồng xã hội dựa trên nền tảng văn hóa SAVICO ”



Thông Điệp Của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị

“... với sự hợp tác chặt chẽ của các cổ đông, Savico đã vượt qua nhiều khó khăn và thách thức, phát huy những tiềm lực của mình, kịp thời đón đầu các cơ hội và chủ động hội nhập vào thị trường thế giới ...”

Kính thưa Quý vị cổ đông cùng các nhà đầu tư,

Năm 2006, Việt Nam đã đánh dấu một sự phát triển vượt bậc và trở thành một điểm đến lý tưởng cho nhà đầu tư nước ngoài bởi những sự kiện để lại dấu ấn sâu sắc: chính thức trở thành thành viên thứ 150 của WTO, tổ chức thành công Hội nghị cấp cao APEC,...

Sau hai năm hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, với sự hợp tác chặt chẽ của các cổ đông, Savico đã vượt qua nhiều khó khăn và thách thức, phát huy những tiềm lực của mình, kịp thời đón đầu các cơ hội và chủ động hội nhập vào thị trường thế giới. Điều này đã mang lại những hiệu quả tốt đẹp vượt xa những kỳ vọng đặt ra. Savico đã đạt được những thành quả cao, lợi nhuận thực hiện là 44,9 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận riêng của Savico là 38,5 tỷ đồng vượt 54% so với chỉ tiêu kế hoạch của Nghị quyết ĐHĐCĐ giao.

Có thể nói, năm 2006 đã tạo ra bước ngoặt lịch sử mới cho sự nghiệp phát triển của Công ty: ngày 21/12/2006 cổ phiếu Savico đã được đăng ký giao dịch tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là SVC, Savico đã chính thức trở thành công ty đại chúng. Cổ phiếu của Savico được đánh giá là một trong những cổ phiếu có tiềm năng hứa hẹn mang lại thu nhập hấp dẫn cho các nhà đầu tư.

Sự phát triển không ngừng trong thời gian qua đã khẳng định tính đúng đắn của chiến lược phát triển giai đoạn năm 2006 – 2010, tầm nhìn năm 2015 của Savico trở thành Công ty Đầu tư tập trung vào 03 lĩnh vực: Bất động sản, Hệ thống Dịch vụ - Thương mại, Đầu tư tài chính và chiến lược này được sự đồng tình và đánh giá cao từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Bên cạnh việc xác định chiến lược, chúng tôi xác định tầm quan trọng của việc không ngừng hoàn thiện phương pháp quản trị điều hành, cấu trúc lại cơ cấu vốn đầu tư và luôn xem trọng việc phát triển nguồn nhân lực là nhân tố quyết định hàng đầu cho sự phát triển của Savico với hệ thống quản trị minh bạch, thông qua công tác kiểm soát nội bộ để phòng ngừa và quản lý rủi ro.

Từ sự phát triển trong năm 2006, với sự bùng nổ của thị trường chứng khoán và những khởi sắc của thị trường bất động sản, năm 2007 Savico sẽ tập trung phát huy những thế mạnh và tiềm lực bất động sản vốn là ưu thế sẵn có của mình để đẩy mạnh các dự án bất động sản qua đó tạo điều kiện để phát triển chuỗi hệ thống dịch vụ - thương mại, gia tăng tích lũy cho Công ty và tiếp tục đầu tư vào các dự án qui mô lớn hơn trong thời gian tới.

Đặc biệt, 2007 cũng là năm kỷ niệm 25 năm thành lập Công ty Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn, nay là Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn, với truyền thống của Công ty là đoàn kết, năng động sáng tạo, đón đầu cơ hội, vượt qua thách thức để tổ chức kinh doanh có hiệu quả, nâng cao giá trị thương hiệu thì điều có ý nghĩa nhất là sẽ tạo ra những bước đột phá trong phát triển để nâng cao vị thế mới của Savico xứng đáng với niềm tin của CBNV và đáp ứng sự kỳ vọng của các cổ đông, nhà đầu tư. Đồng thời chủ động xây dựng văn hóa doanh nghiệp lên tầm cao hơn, tạo được sự kết nối bền vững giữa các thành viên trong công ty và các nhà đầu tư cũng như của cổ đông và công chúng.

Hội Đồng Quản Trị tin rằng giá trị công ty sẽ ngày càng tăng cao với các nguồn lực luôn được bổ sung và hoàn thiện. Bên cạnh chiến lược phát triển phù hợp, chính sách mở rộng hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước, cùng đạt mục tiêu: lợi ích của khách hàng, lợi ích của cổ đông, lợi ích của người lao động, lợi ích của cộng đồng trong hoạt động của Savico, thương hiệu của Savico sẽ ngày càng phát triển bền vững.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi đánh giá cao những nỗ lực của Ban Điều hành, toàn thể CBNV Công ty CP Savico. Xin cảm ơn Quý vị cổ đông, các nhà đầu tư và các cơ quan quản lý chức năng đã quan tâm, đặt niềm tin, hợp tác, đóng góp, giúp đỡ cho sự phát triển của Công ty trong thời gian qua, và chúng tôi mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của quý vị trong thời gian tới.

Trân trọng kính chào,



NGUYỄN QUANG TIỀN
Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị



“ Luôn đoàn kết - vượt qua khó khăn - thách thức.
Luôn tôn trọng, lắng nghe và xem lợi ích của khách hàng,
đối tác, cổ đông là lợi ích của chính mình.
Luôn tự đổi mới, đón đầu cơ hội, gặt hái thành công. **”**

Văn Hóa Công Ty Cổ Phần Savico

Ban Lãnh Đạo Savico Savico's Executive Board

Hội Đồng Quản Trị / Board of Directors

Chủ tịch Hội đồng quản trị / Chairman

Ông Nguyễn Quang Tiên

Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị / Vice Chairman

Ông Nguyễn Vĩnh Thọ

Thành viên Hội đồng quản trị / Member

Ông Lê Điền

Ông Võ Hiển

Ông Nguyễn Bình Minh

Ông Trần Kim Thành

Bà Hoàng Thị Thảo

Hội Đồng Quản Trị / Board of Directors



Ông Nguyễn Quang Tiên



Ông Nguyễn Vĩnh Thọ



Ông Nguyễn Bình Minh



Bà Hoàng Thị Thảo



Ông Lê Điền



Ông Võ Hiển



Ông Trần Kim Thành

Ban Kiểm Soát / Committee of Controllers

Trưởng Ban kiểm soát / Chief Controller

Ông Lê Xuân Đức

Thành viên Ban kiểm soát / Member

Ông Nguyễn Phúc Hưng

Bà Nguyễn Phương Loan

Ban Điều Hành / Board of Management

Tổng Giám Đốc / General Director

Ông Nguyễn Vĩnh Thọ

Phó Tổng Giám Đốc / Deputy General Director

Ông Nguyễn Bình Minh

Ông Tạ Phước Đạt

Ông Võ Hiển

Ông Phạm Mạnh Cường

Ban Kiểm Soát / Committee of Controllers



1. Ông Lê Xuân Đức
2. Ông Nguyễn Phúc Hưng
3. Bà Nguyễn Phương Loan



1. Ông Nguyễn Vĩnh Thọ
2. Ông Nguyễn Bình Minh
3. Ông Tạ Phước Đạt
4. Ông Võ Hiển
5. Ông Phạm Mạnh Cường



Ban Điều Hành / Board of Management



Tổng Quan Savico

Công ty được cổ phần hóa theo quyết định số 3449/QĐ-UB của Ủy Ban Nhân dân TP. HCM ký ngày 09/07/2004.

Ngày 04/01/2005 Công ty chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002955 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/12/2004, đã thực hiện đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 30 tháng 03 năm 2007 với số vốn điều lệ là 153.734.100.000 đồng.

Ngày 21 tháng 12 năm 2006 Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng Hợp Sài Gòn chính thức đăng ký giao dịch tại Trung Tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên cổ phiếu: Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Tổng Hợp Sài Gòn
- Mã cổ phiếu: SVC
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Sau 02 năm hoạt động theo mô hình Công ty Cổ Phần, Công ty Savico đã xây dựng định hướng chiến lược trở thành Công ty đầu tư tập trung phát triển vào 03 lĩnh vực: Bất động sản, Hệ thống dịch vụ - thương mại, Đầu tư tài chính.

Tính đến thời điểm 31/12/2006, nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty theo giá trị sổ sách là 177.544.613.878 đồng và tổng tài sản là 572.572.728.966 đồng.

Mục tiêu đến năm 2015 Savico phấn đấu trở thành Công ty đầu tư có uy tín tại Việt Nam.

Trụ sở chính:

Địa chỉ: 66B - 68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q1, Tp.HCM
Tel: (84-8) 8213913 / Fax: (84-8) 8213553 - (84-8) 8215992
Email: savico@savico.com.vn
Website: www.savico.com.vn

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN

Tên tiếng Anh: SAIGON GENERAL SERVICE CORPORATION

Tên viết tắt và giao dịch: SAVICO

Hệ thống của Công ty Savico bao gồm:

- 03 chi nhánh: Savico - Hà Nội, Savico- Đà Nẵng, Savico - Cần Thơ
- 05 Công ty con
- 06 Công ty Liên doanh liên kết
- 18 Doanh nghiệp Savico tham gia đầu tư tài chính.

(Tham khảo mục hệ thống các Công ty con, liên doanh liên kết và đầu tư tài chính của Savico)

Các chỉ tiêu tài chính trọng yếu

| Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2006 | Năm 2005 |
|--|-----------|----------|----------|
| Khả năng thanh toán | | | |
| Khả năng thanh toán ngắn hạn | | | |
| TSLĐ/Nợ ngắn hạn | lần | 0,5 | 0,73 |
| Khả năng thanh toán nhanh | | | |
| (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn | lần | 0,28 | 0,42 |
| Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| Hệ số nợ/Tổng tài sản | % | 65,43 | 68,55 |
| Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 211,01 | 254,66 |
| Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| Vòng quay hàng tồn kho | | | |
| (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân) | vòng | 12,25 | 15,35 |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản | vòng | 2,02 | 3,31 |
| Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS) | % | 3,87 | 1,74 |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) | % | 28,90 | 21,47 |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) | % | 7,85 | 5,78 |
| Hệ số lợi nhuận HĐKD/Doanh thu thuần | % | 2,74 | 0,25 |
| Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) | (đồng/cp) | 3.687 | 2.695 |

(Theo Báo cáo tài chính hợp nhất của Savico đã được kiểm toán năm 2005, 2006)

Các lĩnh vực Savico tham gia hoạt động





Bất Động Sản

Thị trường Bất động sản Việt Nam trong năm 2006 đã có dấu hiệu phục hồi, Savico xác định đây là thời điểm quan trọng để tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, đón đầu các cơ hội kinh doanh, đặc biệt là các loại hình dịch vụ bất động sản đang được thị trường quan tâm và có tiềm năng phát triển như trung tâm thương mại, cao ốc văn phòng, căn hộ,...

Các dự án thực hiện trong năm 2006

Đầu tư bất động sản cho hệ thống dịch vụ - thương mại và kinh doanh địa ốc:

- Trung Tâm Dịch Vụ Thương Mại Savico Đà Nẵng khai trương ngày 12/01/2007,
- Trung Tâm Dịch Vụ Thương Mại Savico Cần Thơ dự kiến hoàn thành và khai trương trong quý II/2007.

Đầu tư vào lĩnh vực văn phòng cho thuê: Công ty tập trung đẩy nhanh tiến độ pháp lý, hoàn tất thủ tục giấy phép xây dựng, lập phương án thiết kế, chọn nhà thầu,...để chuẩn bị khởi công xây dựng các dự án cao ốc văn phòng tại những vị trí trung tâm thành phố như :

- 277-279 Lý Tự Trọng, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh
- 35 Đồng Khởi, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh
- 555 Trần Hưng Đạo, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh

- Riêng dự án 6A Trần Hưng Đạo Công ty đang xin Thành phố cho phép chuyển đổi sang dự án 91 Pasteur, Q.1, Tp.HCM.

Chuẩn bị hồ sơ pháp lý cho các dự án trọng điểm:

- Dự án trung tâm thương mại, cao ốc văn phòng và căn hộ cho thuê tại 115-117 Hồ Tùng Mậu, Quận 1, Tp.HCM
- Dự án trung tâm thương mại, cao ốc văn phòng và căn hộ cho thuê tại 104 Phố Quang, Quận Tân Bình, Tp.HCM
- Dự án Trung tâm thương mại văn phòng, khách sạn Gia Thụy, Long Biên - Hà Nội
- Công ty tiến hành nghiên cứu phương án kinh doanh, tìm kiếm đối tác trong và ngoài nước có kinh nghiệm quản lý, kinh doanh, tiếp thị để phát triển nhanh các dự án.



Hệ Thống Dịch Vụ - Thương Mại

Công ty đã tập trung phát triển các lĩnh vực sau:

Hệ thống dịch vụ ngành Ôtô:

Với 04 thương hiệu dẫn đầu toàn hệ thống phân phối xe Ôtô là:

- Công ty Cổ phần Toyota Đông Sài Gòn (TESC)
- Công ty Liên doanh TNHH Toyota Giải Phóng (TGP)
- Công ty TNHH Saigon Ôtô - Saigon Ford (SGF)
- Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Ôtô Ford (DNF)

Hệ thống dịch vụ ngành xe gắn máy:

Trong năm đã thành lập mới:

- Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tổng Hợp Bến Thành Savico chuyên phân phối nhãn hiệu xe gắn máy SYM tại Tp.HCM.
- Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Sài Gòn chuyên phân phối nhãn hiệu xe gắn máy Yamaha tại Cần Thơ và Đồng Bằng Sông Cửu Long.

Dịch vụ khác

- Công ty TNHH Dịch Vụ & Bán lẻ tự động (Savico-R) chuyên kinh doanh các sản phẩm qua máy bán hàng tự động.
- Công ty Liên doanh TNHH Comfort Delgro Savico Taxi kinh doanh các dịch vụ Taxi và du lịch.
- Trung Tâm dịch vụ viễn thông Savitel cung cấp dịch vụ viễn thông và các mặt hàng điện thoại di động.
- Công ty TNHH Dịch Vụ Tam Bình Thủ Đức kinh doanh dịch vụ kho bãi và dịch vụ bảo vệ.





1. Cty TNHH Sài Gòn Ô tô (SGF)

2. Cửa hàng xe gắn máy Yamaha Cần Thơ

3. Showroom GM Daewoo

4. Cty Cổ phần Toyota Đông Sài Gòn (TESC)

5. Cửa hàng xe gắn máy Lý Tự Trọng

6. Cty TNHH Dịch vụ & Bán lẻ tự động (Savico-R)

7. TT DVTM Savico Đà Nẵng

8. Trung tâm dịch vụ viễn thông Savitel

9. Cty Cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức

10. Văn phòng Cty Cổ phần Savico

| Mã CK | Giá TC | Giá bán | Giá sỉ | Tổng HL TN |
|-------|--------|---------|--------|------------|
| STC | 66.7 | 72.2 | 59.2 | 3,920 |
| SJE | 109.9 | 123.0 | 99 | 1,020 |
| SNG | 110.5 | 121.5 | 99 | 1,020 |
| SST | 230.7 | 253.7 | 207.7 | 1,200 |
| STC | 72.4 | 79.6 | 66.2 | 1,100 |
| STP | 46.7 | 51.3 | 42.1 | 2,900 |
| SVC | 116 | 144.7 | 168.5 | 14,200 |
| TBC | 66.6 | 62.2 | 51 | 27,300 |
| TMU | 50.2 | 56.2 | 45.2 | 14,100 |
| TC | 82.8 | 91 | 70.5 | 11,500 |
| J | 125.4 | 137.9 | 112.9 | 2,000 |
| N | 65.9 | 72.4 | 59.4 | 1,900 |

Đối lượng GD toàn thị trường:

4:2PM

Giá trị GD toàn thị trường

8:24am

| Gia 1 | HL 1 | E |
|-------|-------|-------|
| 99.2 | 1,200 | 5 |
| 93 | 500 | 5 |
| 110 | 2,600 | 5 |
| 226 | 200 | 226 |
| 79.5 | 1,000 | 79 |
| 48 | 1,000 | 48 |
| 125 | 1,400 | 125 |
| 51 | 500 | 47.5 |
| 47 | 400 | 75 |
| 74.7 | 400 | 125 |
| 124.5 | 3,500 | 137.9 |
| 59.4 | 3,860 | 63 |

Hoạt Động Đầu Tư Tài Chính

Năm 2006, Savico tiếp tục bổ sung và hoàn thiện danh mục đầu tư:

Đầu tư tài chính dài hạn

Tổng vốn đầu tư tài chính dài hạn vào đầu năm 2006 là 153,8 tỷ đồng, trong năm đã tiến hành đầu tư bổ sung 114 tỷ đồng, thanh khoản 6,6 tỷ đồng. Tổng số vốn đầu tư dài hạn của Savico đến cuối năm 2006 là 261,2 tỷ đồng. Trong đó:

- Đầu tư vào 06 Công ty liên doanh, liên kết : 50,6 tỷ đồng
- Đầu tư tài chính vào 20 danh mục khác: 210,6 tỷ đồng

Đầu tư tài chính ngắn hạn

Đầu năm 2006, tổng vốn của Savico cho hoạt động đầu tư tài chính ngắn hạn là 6,5 tỷ đồng, trong năm đầu tư bổ sung với tổng số vốn là 49 tỷ đồng và thanh khoản 34,7 tỷ đồng, đến cuối năm 2006 tổng vốn đầu tư ngắn hạn là 20,8 tỷ đồng.

Giá trị cổ phiếu của Savico trên thị trường chứng khoán

Tại thị trường Hà Nội, cổ phiếu Savico (SVC) được đánh giá là một trong những cổ phiếu có tiềm năng, được nhiều nhà đầu tư quan tâm, đặc biệt là các nhà đầu tư dài hạn.

Trong năm 2006, Savico đã đàm phán và chọn được hai cổ đông chiến lược là: VOF Investment Limited và Bridger Horizon Vietnam Partner L.P cùng với Savico hợp tác phát triển các lĩnh vực: đầu tư tài chính, triển khai các dự án bất động sản, đào tạo nguồn nhân lực, tiếp cận với thị trường tài chính quốc tế và tìm kiếm những cơ hội đầu tư mới.



Báo Cáo Của Tổng Giám Đốc

Cơ cấu tài sản và nguồn vốn của Công ty thời điểm 31/12/2006:

Tổng tài sản Công ty đến 31/12/2006 là 572,5 tỷ đồng, được phân bổ theo định hướng chiến lược: Bất động sản chiếm 16%, Hệ thống dịch vụ - thương mại chiếm 35%, Đầu tư tài chính chiếm 49%, trong đó nguồn vốn chủ sở hữu là 177,5 tỷ đồng, các nguồn vốn tài trợ ngắn hạn của các tổ chức tín dụng là 395 tỷ đồng.

Kết Quả Kinh Doanh Năm 2006

(ĐVT: đồng)

- | | |
|--|-------------------|
| • Doanh thu hợp nhất đạt: | 1.171.328.183.155 |
| • Lợi nhuận trước thuế: | 48.886.908.224 |
| • Lợi nhuận sau thuế: | 45.850.498.348 |
| • Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA): | 7,85 |
| • Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân (ROE): | 28,90 |
| • Thu nhập trên mỗi cổ phiếu đồng/cổ phiếu (EPS): | 3.687 |

Cổ tức

Hội đồng quản trị đề xuất với ĐHĐCĐ phê duyệt mức chia cổ tức năm 2006 là 15%/vốn điều lệ. Đợt 01 đã tạm ứng cổ tức 5%/vốn điều lệ vào tháng 8/2006, đợt 02 tạm ứng 6%/vốn điều lệ vào ngày 09/04/2007, đợt 03 dự kiến sẽ chi trả trong vòng 30 ngày làm việc sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2006.

Kết Quả Kinh Doanh Năm 2006

Các hoạt động kinh doanh trong năm

Tiếp tục triển khai mô hình Công ty đầu tư theo kế hoạch 2006-2010, tầm nhìn 2015 tập trung vào 03 lĩnh vực chính: Bất động sản, Hệ thống dịch vụ - thương mại và Đầu tư tài chính.

• Dịch vụ Bất động sản:

Vốn đầu tư đầu năm 2006 là 68,3 tỷ đồng, trong năm đầu tư thêm 24,3 tỷ đồng, tổng vốn đầu tư cho lĩnh vực bất động sản đến ngày 31/12/2006 là 92,6 tỷ đồng

Về lĩnh vực Bất động sản Công ty đã thực hiện :

- Khai trương Trung Tâm Dịch Vụ Thương Mại Savico Đà Nẵng vào ngày 12/01/2007.
- Khởi công Trung Tâm Dịch Vụ Thương Mại Savico Cần Thơ vào ngày 12/09/2006 dự kiến hoàn tất và khai trương vào Quý II/2007.
- Hoàn tất thủ tục giấy phép xây dựng, lập và kiểm tra dự toán, thiết kế, chọn nhà thầu, giám sát cho các công trình 277-279 Lý Tự Trọng, 555 Trần Hưng Đạo, 35 Đồng Khởi. Riêng dự án 6A Trần Hưng Đạo tạm hoãn để xin thành phố cho phép chuyển đổi sang dự án 91 Pasteur Tp.HCM.
- Tiếp tục triển khai hồ sơ pháp lý cho các dự án nhà ở Hiệp Bình Phước - Tam Bình: đã trình thông qua qui hoạch 1/500, đang thực hiện việc đấu thầu san lấp mặt bằng, xây tường rào và chờ thông báo thu tiền sử dụng đất của Thành Phố.
- Dự án khu khách sạn Resort Bãi Trẹm: đã hoàn tất việc trình thông qua qui hoạch 1/500 chờ phê duyệt, đồng thời đàm phán với đối tác để nâng qui mô dự án từ 6 hecta lên 16 hecta.

• Hệ thống Dịch vụ - thương mại:

Tổng vốn đầu tư đến 31/12/2006 là: 198 tỷ đồng

Hệ thống dịch vụ ôtô: các Công ty con và liên doanh liên kết bao gồm

- Công ty Cổ phần Toyota Đông Sài Gòn (TESC)
- Công ty Liên doanh TNHH Toyota Giải phóng (TGP)
- Công ty TNHH Saigon Ôtô - Sài Gòn Ford (SGF)
- Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Ôtô Ford (DNF)
- Công ty TNHH Đông Đô Thành
- Trung tâm Ôtô Suzuki

Tổng sản lượng tiêu thụ 4.192 xe, chiếm 13% thị phần của Hiệp hội sản xuất Ôtô Việt Nam (VAMA)

Giải thưởng đạt được từ các nhà cung cấp:

- Công ty Cổ phần Toyota Đông Sài Gòn (TESC) đạt giải I bán hàng toàn quốc và giải I "Hoạt động KAIZEN trong lĩnh vực Đồng Sơn" của Toyota Việt Nam.
- Công ty Liên doanh TNHH Toyota Giải Phóng (TGP) đạt giải "Total Service Marketing", "Express Maintenance" của Toyota Việt Nam.
- Công ty TNHH Saigon Ôtô - Sài Gòn Ford (SGF) đạt giải I Bán hàng toàn quốc, "Đại lý xuất sắc toàn diện", giải I chiến dịch "Dịch vụ mùa hè", "Dịch vụ cuối năm" của Ford Việt Nam.
- Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Ôtô Đà Nẵng (DNF) đạt giải III chiến dịch "Dịch vụ mùa hè", giải II "Dịch vụ cuối năm" của Ford Việt Nam.

Hệ thống dịch vụ Xe Gắn Máy:

Sản lượng tiêu thụ của các Công ty con và liên doanh liên kết là 4.911 xe.

- Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tổng Hợp Bến Thành Savico chuyên phân phối xe nhãn hiệu SYM được thành lập vào tháng 03/2006.
- Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Sài Gòn chuyên phân phối xe nhãn hiệu Yamaha tại Cần Thơ được thành lập vào tháng 11/2006.

Hệ thống dịch vụ - thương mại khác:

- Tiếp tục đầu tư thêm máy bán hàng tự động, cung cố công tác quản trị và tăng cường bộ máy quản lý của Công ty TNHH Dịch Vụ & Bán lẻ tự động (Savico-R) để chiếm lĩnh thị trường máy bán hàng tự động.
- Tiếp tục phát triển Trung Tâm dịch vụ viễn thông Savitel trên các địa bàn mới như: Củ Chi, Tây Ninh.

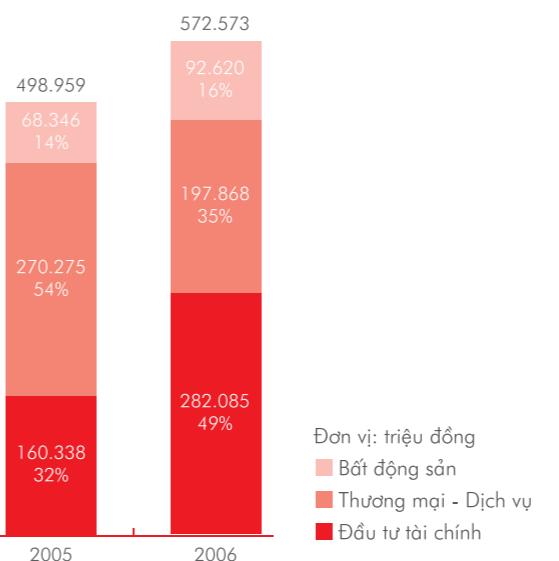
• Đầu tư tài chính:

Tổng vốn đầu tư cho hoạt động tài chính của Savico đầu năm 2006 là 160,3 tỷ đồng, trong năm tiếp tục đầu tư 163 tỷ đồng, thanh khoản 41,3 tỷ đồng, tổng số vốn đến 31/12/2006 là 282 tỷ đồng, gồm có:

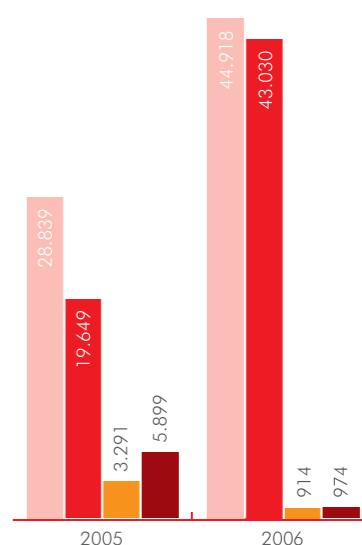
- Đầu tư tài chính dài hạn: 261,2 tỷ đồng
- Đầu tư tài chính ngắn hạn: 210,8 tỷ đồng

Đã tiếp tục bổ sung danh mục đầu tư mới như sau:

- Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Việt Á (VAB)
- Công ty Cổ phần Chứng Khoán Phương Đông
- ...
- ...
- ...



Biểu đồ cơ cấu tài sản theo lĩnh vực đầu tư đến 31/12/2006



Biểu đồ cơ cấu lợi nhuận

Đơn vị: triệu đồng
 LNST - Hợp nhất
 Công ty Savico
 Công ty con
 Công ty liên kết



Cúp Vàng
Sản Phẩm Việt Uy Tín Chất Lượng

Cúp Vàng
Top Ten Thương hiệu Việt

Giải Thưởng
Thương Hiệu Mạnh Việt Nam

Các sự kiện quan trọng trong năm 2006

- Cổ phiếu Savico với mã chứng khoán SVC đã được giao dịch phiên đầu tiên tại Trung Tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 21/12/2006, đánh dấu bước ngoặt mới cho sự nghiệp phát triển của Công ty, Savico chính thức trở thành công ty đại chúng. Cổ phiếu Savico được đánh giá là một trong những cổ phiếu có tiềm năng trên thị trường chứng khoán Hà Nội.
- Đàm phán và chọn được 02 cổ đông chiến lược có uy tín cùng với Savico thực hiện thành công chiến lược kinh doanh của Công ty là tổ chức VOF Investment Limited và Bridger Horizon Vietnam Partner L.P.
- Triển khai chương trình học bổng "Savico - Chắp cánh ước mơ" và chương trình "Thực tập sinh" dành cho các sinh viên giỏi tại các trường Đại học để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao cho Công ty. Đến nay đã có 46 sinh viên tham gia chương trình.
- Trong năm qua, Savico luôn quan tâm, chăm lo đời sống CBNV có hoàn cảnh khó khăn và chăm lo công tác cộng đồng xã hội với tổng số tiền là 910 triệu đồng, tổ chức thành công Ngày Hội Gia Đình Savico lần 4.
- Được trao tặng nhiều giải thưởng có uy tín:
 - Doanh nghiệp uy tín chất lượng năm 2006 do mạng Vietnam Enterprise bình chọn.
 - Cúp vàng sản phẩm Việt – uy tín chất lượng năm 2006 do Bộ Thương mại & Cục Sở Hữu trí tuệ Việt Nam, Viện Sở Hữu Trí Tuệ, Ban Thi Đua Khen Thưởng Trung Ương trao tặng.
 - Cúp vàng Top Ten ngành hàng thương hiệu Việt được cấp bởi Hiệp hội Khoa Học - Kỹ Thuật Việt Nam.
 - Giải thưởng "Thương hiệu mạnh Việt Nam năm 2006" do Cục xúc tiến thương mại thuộc Bộ thương mại kết hợp với Thời Báo Kinh Tế Việt Nam trao tặng.
 - Bằng khen đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2006 do Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh trao tặng.
 - Giấy khen Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu do Đảng bộ Tổng Công ty Bến Thành trao tặng.

Mục Tiêu Nhiệm Vụ Kế Hoạch Kinh Doanh Năm 2007

Dự báo tình hình

- Năm 2007, Việt Nam tiếp tục hội nhập sâu rộng vào khu vực và quốc tế với cương vị là thành viên WTO, cũng là năm đầu tiên thực hiện Quy chế PNTR giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, hứa hẹn nhiều cơ hội kinh doanh và cả thách thức, cạnh tranh sẽ hết sức gay gắt.
- Dự báo nền kinh tế Việt Nam năm 2007 sẽ tiếp tục tăng trưởng ở mức cao 8,2% - 8,5%, dòng vốn đầu tư nước ngoài trực tiếp lấn gián tiếp tiếp tục tăng tốc để tận dụng cơ hội Việt Nam gia nhập WTO, kim ngạch xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng trên 20%.
- Mức tiêu thụ trong nước tăng trưởng cao do thu nhập người dân tăng, hệ thống phân phối được cải thiện; thị trường bất động sản sẽ sôi động trở lại, thị trường chứng khoán sẽ biến động theo hướng sàng lọc để đạt sự ổn định.

Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2007

- Doanh thu hợp nhất: 1.260 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2006
- Lợi nhuận trước thuế: 68 tỷ đồng, tăng 39% so với năm 2006
- Lợi nhuận sau thuế: 60 tỷ đồng, tăng 31% so với năm 2006
- Cổ tức dự kiến: 15%/vốn điều lệ

Mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2007

Savico sẽ tiếp tục hoàn thiện chiến lược kinh doanh của Công ty giai đoạn 2006 - 2010 & tầm nhìn 2015, hoàn thiện cơ cấu bộ máy, cấu trúc tài chính và đề ra các giải pháp, lộ trình thực hiện chiến lược tập trung vào 03 lĩnh vực:

Dịch vụ Bất động sản:

- Tập trung thực hiện việc xin mua quyền sử dụng đất các mặt bằng Savico đã được giao tài sản và đang thuê của Nhà Nước đã được ĐHĐCĐ bất thường thông qua vào ngày 10/03/2007.
- Tập trung triển khai thi công ngay trong 6 tháng đầu năm 2007 các dự án: Cao ốc văn phòng, Trung Tâm thương mại,...các công trình 555 Trần Hưng Đạo, 277-279 Lý Tự Trọng, 35 Đồng Khởi.
- Thành lập các Ban Quản Lý Dự Án để tập trung triển khai các dự án trọng điểm năm 2007 :
 - Dự án trung tâm thương mại, cao ốc văn phòng và căn hộ cho thuê tại 115-117 Hồ Tùng Mậu, Quận 1, Tp.HCM, tổng vốn đầu tư dự kiến là 514 tỷ đồng
 - Dự án trung tâm thương mại, cao ốc văn phòng và căn hộ cho thuê tại 104 Phổ Quang, Quận Tân Bình, Tp.HCM, tổng vốn đầu tư dự kiến là 423 tỷ đồng
 - Dự án khu nhà ở tại Hiệp Bình Phước - Tam Bình, Quận Thủ Đức Tp.HCM, tổng vốn đầu tư dự kiến là 333 tỷ đồng
 - Dự án Trung tâm thương mại văn phòng, khách sạn Gia Thụy, Long Biên - Hà Nội, tổng vốn đầu tư dự kiến là 231 tỷ đồng

Hệ thống dịch vụ - thương mại:

- Trong 06 tháng đầu năm tập trung tổ chức Hội nghị Chiến lược phát triển ôtô trong toàn hệ thống, duy trì và phát triển những sản phẩm và dịch vụ có thương hiệu nổi tiếng như: Toyota, Ford, GM – Daewoo, Suzuki. Đồng thời, phát triển mới Trung tâm siêu thị ôtô chuyên doanh xe ôtô nhập khẩu, phụ tùng và linh kiện. Tổ chức sắp xếp lại ngành hàng xe ôtô, xe gắn máy trên cơ sở thành lập Công ty chuyên doanh ôtô, xe gắn máy từ việc hợp nhất các cửa hàng đại lý Suzuki trước đây.
- Tập trung xây dựng các dự án trọng điểm hình thành các Trung tâm thương mại để tổ chức phân phối các sản phẩm có thương hiệu và phù hợp nhu cầu từng vùng thị trường tại các Thành phố trọng điểm như: Tp. HCM, Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ.
- Củng cố và tiếp tục cải tiến các hoạt động dịch vụ của Công ty liên doanh TNHH Comfort Delgro Savico Taxi. Đầu tư nâng qui mô cùng với việc hoàn thiện hệ thống quản lý tại Công ty TNHH Dịch Vụ & Bán Lẻ Tự Động (Savico-R) để nâng số lượng máy bán hàng tự động lên 1.000 máy trong năm 2007.
- Nâng cấp qui mô hoạt động và xây dựng chiến lược phù hợp để phát triển và đón đầu cơ hội về dịch vụ viễn thông giao cho Trung Tâm Dịch Vụ Viễn Thông Savitel thực hiện.

Đầu tư Tài chính:

- Tiếp tục tập trung đầu tư tài chính dài hạn vào những đơn vị hoạt động có hiệu quả: OCB, Việt Á, SPT,... Từng bước bổ sung danh mục đầu tư thông qua việc thành lập các công ty quản lý quỹ, thuê mua tài chính, công ty chứng khoán,... Nghiên cứu xây dựng và tham gia các định chế, loại hình dịch vụ tài chính mới để gia tăng lợi ích toàn hệ thống Savico và các đối tác chiến lược. Xây dựng kế hoạch và lộ trình triển khai các chiến lược đầu tư của Công ty thông qua 02 cổ đông chiến lược là VOF Investment Limited và Bridger Horizon Viet Nam Partner L.P, tiếp tục chọn lựa thêm từ một đến hai cổ đông chiến lược có uy tín, năng lực và kinh nghiệm để hỗ trợ Savico thực hiện thành công chiến lược đầu tư ở 03 lĩnh vực, cụ thể:
 - Đối với Quỹ VOF sẽ xây dựng kế hoạch và lộ trình triển khai Quỹ phát triển Bất động Sản.
 - Đối với Quỹ Bridger Horizon sẽ xây dựng kế hoạch và lộ trình triển khai Quỹ đầu tư tài chính.
 - Mời gọi từ một đến hai cổ đông chiến lược để cùng Savico phát triển chuỗi hệ thống dịch vụ - thương mại, đầu tư xây dựng các Trung tâm thương mại tại các Thành phố lớn.
- Xây dựng kế hoạch đầu tư tài chính ngắn hạn, đồng thời hợp tác với các đối tác có tiềm năng phát triển lâu dài, phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty để tăng hiệu quả sử dụng vốn.
- Liên kết với các đối tác chiến lược trong lĩnh vực Ngân hàng, nghiên cứu phương án cho thuê tài chính đối với ngành ôtô, gắn máy.

Sự kiện đặc biệt trong năm 2007

- Công ty nghiên cứu, tập trung thành lập các Công ty cổ phần tại các vùng thị trường như sau:
 - Công ty cổ phần Savico - Hà Nội : phát triển dự án Trung tâm thương mại văn phòng, khách sạn Gia Thụy - Long Biên Hà Nội, đồng thời phát triển vùng thị trường Phía Bắc.
 - Công ty cổ phần Savico - Đà Nẵng : phát triển vùng thị trường Miền Trung.
 - Công ty cổ phần Savico - Cần Thơ : phát triển vùng thị trường Đồng Bằng Sông Cửu Long.
- Đây là bước chuẩn bị để tiến tới giai đoạn 2010 – 2015, Công ty cổ phần Savico trở thành Công ty đầu tư để thực hiện chiến lược đầu tư tập trung vào 03 lĩnh vực : Bất động sản, Hệ thống dịch vụ - thương mại, Đầu tư tài chính
- Savico tổ chức kỷ niệm 25 năm thành lập Công ty bằng những chuỗi sự kiện ở từng vùng thị trường trọng điểm: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ.

Báo Cáo Tài Chính Năm 2006



**Bảng Cân Đô Kế Toán
Hợp Nhất Tại Ngày 31 Tháng 12 Năm 2006**

| | Mã số | Thuyết minh | 2006 | 2005 |
|-------------------------------------|-------|-------------------|-----------------|------|
| TÀI SẢN | | | | |
| Tài sản ngắn hạn | 100 | 177.931.176.126 | 246.021.029.665 | |
| Tiền | 110 | 3 32.706.802.450 | 41.968.304.137 | |
| Đầu tư ngắn hạn | 120 | 4 20.822.550.000 | 6.500.000.000 | |
| Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | 42.491.830.640 | 90.026.754.305 | |
| Phải thu thương mại | 131 | 33.334.183.811 | 79.365.648.325 | |
| Trả trước cho người bán | 132 | 3.339.268.620 | 2.547.414.390 | |
| Phải thu công ty liên kết | 133 | 889.203.418 | 5.790.649.279 | |
| Phải thu khác | 138 | 7.476.651.441 | 4.633.264.917 | |
| Dự phòng phải thu khó đòi | 139 | 5 (2.547.476.650) | (2.310.222.606) | |
| Hàng tồn kho | 140 | 6 75.415.482.812 | 102.751.667.872 | |
| Hàng tồn kho | 141 | 77.733.481.479 | 104.600.362.038 | |
| Dự phòng hàng tồn kho | 149 | (2.317.998.667) | (1.848.694.166) | |
| Tài sản ngắn hạn khác | 150 | 6.494.510.224 | 4.774.303.351 | |
| Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | 661.946.239 | 736.149.260 | |
| Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ | 152 | 3.231.723.510 | 2.354.426.213 | |
| Thuế phải thu Nhà nước | 154 | 1.600.000 | 120.438.777 | |
| Tài sản ngắn hạn khác | 158 | 2.599.240.475 | 1.563.289.101 | |
| Tài sản dài hạn | 200 | 394.641.552.840 | 252.937.787.041 | |
| Phải thu dài hạn | 210 | 617.847.834 | 390.766.418 | |

Đơn vị: VNĐ

| | Mã số | Thuyết minh | 2006 | 2005 |
|----------------------------------|------------|---------------------------|------------------------|----------------|
| Tài sản cố định | 220 | 125.023.652.790 | 94.433.541.579 | |
| Tài sản cố định hữu hình | 221 | 7 29.755.023.868 | 23.203.860.790 | |
| Nguyên giá | 222 | 52.070.466.019 | 42.424.269.309 | |
| Khấu hao lũy kế | 223 | (22.315.442.151) | (19.220.408.519) | |
| Tài sản cố định vô hình | 227 | 8 2.648.201.658 | 2.883.594.498 | |
| Nguyên giá | 228 | 4.472.464.000 | 9.298.504.000 | |
| Phân bổ lũy kế | 229 | (1.824.262.342) | (6.414.909.502) | |
| Xây dựng cơ bản dở dang | 230 | 9 92.620.427.264 | 68.346.086.291 | |
| Bất động sản đầu tư | 240 | 10 4.302.974.829 | 1.795.800.409 | |
| Nguyên giá | 241 | 9.989.924.175 | 6.664.869.423 | |
| Khấu hao lũy kế | 242 | (5.686.949.346) | (4.869.069.014) | |
| Đầu tư dài hạn | 250 | 11 261.262.220.971 | 153.837.970.005 | |
| Đầu tư vào công ty liên kết | 252 | | 55.105.028.121 | 62.040.232.646 |
| Đầu tư dài hạn khác | 258 | | 207.906.910.209 | 91.797.737.359 |
| Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn | 259 | | (1.749.717.359) | - |
| Tài sản dài hạn khác | 260 | 3.434.856.416 | 2.479.708.630 | |
| Chi phí trả trước dài hạn | 261 | | 1.027.901.519 | 1.069.806.031 |
| Tài sản thuế hoãn lại | 262 | | 1.443.865.647 | 521.745.515 |
| Tài sản dài hạn khác | 268 | | 963.089.250 | 888.157.084 |
| TỔNG TÀI SẢN | 270 | 572.572.728.966 | 498.958.816.706 | |

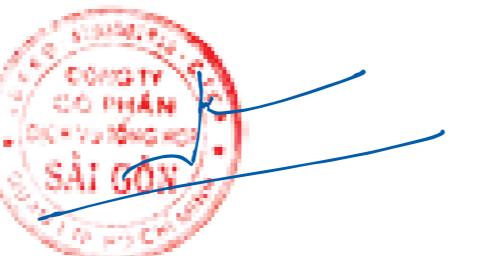
| | Mã số | Thuyết minh | 2006 | 2005 | Đơn vị: VNĐ |
|-----------------------------------|------------|------------------------|------------------------|-----------------|-------------|
| NGUỒN VỐN | | | | | |
| NỢ PHẢI TRẢ | 300 | 374.648.312.832 | 342.053.941.321 | | |
| Nợ ngắn hạn | 310 | 355.726.962.530 | 334.306.627.562 | | |
| Vay ngắn hạn | 311 | 12 | 211.476.697.462 | 208.217.035.109 | |
| Phải trả thương mại | 312 | | 45.976.709.810 | 37.158.131.672 | |
| Khách hàng tạm ứng | 313 | | 9.135.336.866 | 9.047.609.228 | |
| Thuế phải nộp Nhà nước | 314 | 13 | 3.958.538.694 | 5.512.570.109 | |
| Phải trả cho nhân viên | 315 | | 38.730.651.996 | 34.831.737.610 | |
| Chi phí trích trước | 316 | 14 | 4.809.962.578 | 4.012.822.491 | |
| Phải trả khác | 319 | | 41.639.065.124 | 35.526.721.343 | |
| Vay và nợ dài hạn | 330 | 18.921.350.302 | 7.747.313.759 | | |
| Phải trả công ty liên kết | 332 | | 500.000.000 | 220.000.000 | |
| Phải trả dài hạn khác | 333 | | 345.219.319 | 1.436.204.980 | |
| Vay dài hạn | 334 | 15 | 15.850.740.940 | 6.091.108.779 | |
| Thuế thu nhập hoãn lại phải trả | 335 | | 1.815.725.383 | - | |
| Dự phòng trợ cấp thôi việc | 336 | | 409.664.660 | - | |
| Lợi ích cổ đông thiểu số | 16 | 20.379.802.256 | 22.588.228.699 | | |
| Vốn chủ sở hữu | 400 | | 177.544.613.878 | 134.316.646.686 | |
| Vốn chủ sở hữu | 410 | | 176.588.271.569 | 134.316.646.686 | |
| Vốn cổ phần | 411 | 17 | 128.734.100.000 | 108.739.300.000 | |
| Cổ phiếu ngân quỹ | 413 | 17 | (2.801.612.500) | (2.215.937.500) | |
| Quỹ đầu tư và phát triển | 417 | | 3.987.290.914 | - | |
| Quỹ dự phòng tài chính | 418 | | 1.627.184.098 | - | |
| Lợi nhuận chưa phân phối | 419 | | 45.041.309.057 | 27.793.284.186 | |
| Nguồn kinh phí và quỹ khác | 430 | 956.342.309 | - | | |
| Quỹ khen thưởng phúc lợi | 431 | | 956.342.309 | - | |
| TỔNG NGUỒN VỐN | 440 | 572.572.728.966 | 498.958.816.706 | | |

Báo Cáo Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh Hợp Nhất Cho Năm Kết Thúc Ngày 31 Tháng 12 Năm 2006

| | Mã số | Thuyết minh | Năm kết thúc ngày 31/12/2006 | Kỳ từ 4/1/2005 đến 31/12/2005 |
|--|-----------|-------------|---------------------------------|----------------------------------|
| Tổng doanh thu | 01 | 18 | 1.171.328.183.155 | 1.670.439.265.371 |
| Các khoản giảm trừ | 03 | | (12.728.283.502) | (14.208.403.521) |
| Doanh thu thuần | 10 | 18 | 1.158.599.899.653 | 1.656.230.861.850 |
| Giá vốn hàng bán | 11 | 19 | (1.091.814.285.682) | (1.577.272.330.599) |
| Lợi nhuận gộp | 20 | | 66.785.613.971 | 78.958.531.251 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 20 | 61.454.050.543 | 9.476.305.942 |
| Chi phí tài chính | 22 | 21 | (17.748.019.524) | (13.072.236.374) |
| Chi phí bán hàng | 24 | | (36.672.909.223) | (38.327.278.292) |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 25 | | (41.980.349.404) | (32.781.531.797) |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 30 | | 31.838.386.363 | 4.253.790.730 |
| Thu nhập từ đầu tư vào các công ty liên kết | | | 973.589.380 | 5.898.620.462 |
| Kết quả các hoạt động khác | 40 | | | |
| Thu nhập khác | 31 | 22 | 25.302.982.349 | 37.534.722.602 |
| Chi phí khác | 32 | 23 | (9.228.049.868) | (11.129.644.640) |
| Lợi nhuận trước thuế | 50 | | 48.886.908.224 | 36.557.489.154 |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp - hiện hành | 51 | 24 | (2.142.804.625) | (4.079.676.782) |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp - hoãn lại | 52 | 24 | (893.605.251) | 521.745.515 |
| Lợi nhuận thuần sau thuế | | | 45.850.498.348 | 32.999.557.887 |
| Lợi nhuận thuộc các cổ đông của công ty mẹ | | | 44.918.337.316 | 28.839.367.048 |
| Lợi nhuận thuộc các cổ đông thiểu số | | | 932.161.032 | 4.160.190.839 |
| Lợi nhuận thuần sau thuế | 60 | | 45.850.498.348 | 32.999.557.887 |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 70 | 25 | 3.687 | 2.695 |

Tp. HCM, Ngày 09 Tháng 04 Năm 2007

Người lập



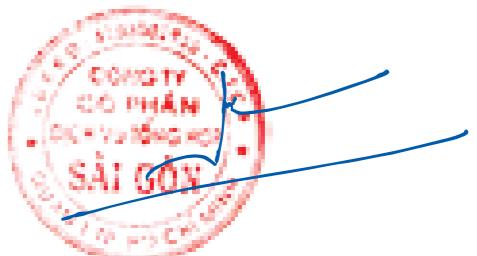
HOÀNG THỊ THẢO
Kế Toán Trưởng

Người duyệt

NGUYỄN VĨNH THỌ
Tổng Giám đốc

Tp. HCM, Ngày 09 Tháng 04 Năm 2007

Người lập



HOÀNG THỊ THẢO
Kế Toán Trưởng

Người duyệt

NGUYỄN VĨNH THỌ
Tổng Giám đốc

Báo Cáo Lưu Chuyển Tiền Tệ Hợp Nhất Cho Năm Kết Thúc Ngày 31 Tháng 12 Năm 2006

| | Mã số | Thuyết minh | Năm kết thúc ngày 31/12/2006 | Kỳ từ 4/1/2005 đến 31/12/2005 | Đơn vị: VNĐ |
|---|-------|-------------|------------------------------|-------------------------------|-------------|
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH | | | | | |
| Lợi nhuận trước thuế | 01 | | 48.886.908.224 | 36.557.489.154 | |
| Điều chỉnh cho | | | | | |
| Khấu hao và phân bổ | 02 | | 7.024.229.105 | 10.296.902.000 | |
| Chênh lệch thừa giữa giá trị tài sản thuần của các công ty con và giá phí đầu tư của Tập đoàn | | | - | (763.123.000) | |
| Dự phòng | 03 | | 3.331.931.492 | 2.041.581.000 | |
| Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện | 04 | | - | 35.692.000 | |
| Lỗ/(lãi) thanh lý tài sản | | | 567.094.827 | (6.733.972.000) | |
| Xoá sổ tài sản cố định | 05 | | 214.071.427 | 1.226.566.000 | |
| Chi phí lãi vay ngân hàng | 06 | | 14.355.640.237 | 12.933.677.000 | |
| Thu lãi tiền gửi và cổ tức | | | (12.087.118.937) | (7.482.032.000) | |
| Thu nhập từ công ty liên doanh và công ty liên kết | | | (973.589.380) | (5.898.620.462) | |
| Lỗ do bán đầu tư vào Công ty liên kết | | | 4.762.678.453 | - | |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động | 08 | | 66.081.845.448 | 42.214.159.692 | |
| Giảm các khoản phải thu và tài sản ngắn hạn khác | 09 | | 45.317.353.678 | 103.357.784.000 | |
| Giảm hàng tồn kho | 10 | | 26.400.889.631 | 16.869.231.000 | |
| Tăng/(giảm) các khoản phải trả và nợ khác | 11 | | 18.948.440.744 | (72.468.375.000) | |
| Tăng đầu tư cổ phiếu kinh doanh | | | (14.322.550.000) | (6.500.000.000) | |
| Lãi vay đã trả | 13 | | (15.755.181.659) | (12.933.677.000) | |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp | 14 | | (2.342.016.993) | (8.443.868.000) | |
| Chi tiêu từ quỹ khen thưởng phúc lợi | | | (2.325.125.356) | - | |
| Tiền thuần thu từ hoạt động kinh doanh | 20 | | 122.003.655.493 | 62.095.254.692 | |
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ | | | | | |
| Chi mua tài sản cố định và tài sản dài hạn khác | 21 | | (43.213.845.812) | (72.558.094.000) | |
| Thu từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác | 22 | | 2.277.703.648 | 19.869.230.000 | |
| Thu từ thanh lý đầu tư vào công ty liên kết | | | 1.200.000.000 | - | |
| Đầu tư vào các công ty khác | 25 | | (115.641.104.068) | (23.097.650.000) | |
| Thu tiền đầu tư từ các công ty khác | 26 | | - | 31.279.190.000 | |
| Thu lãi tiền gửi và cổ tức | 27 | | 13.598.626.781 | 4.654.780.000 | |
| Mua phần tài sản ròng của công ty con | | | (26.303.536) | - | |
| Tiền thuần chi cho hoạt động đầu tư | 30 | | (141.804.922.987) | (39.852.544.000) | |

| Mã số | Thuyết minh | Năm kết thúc ngày 31/12/2006 | Kỳ từ 4/1/2005 đến 31/12/2005 | Đơn vị: VNĐ |
|---|-------------|------------------------------|-------------------------------|-------------------|
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH | | | | |
| Thu từ vốn góp của cổ đông thiểu số | | | 200.000.000 | 3.000.000.000 |
| Thu từ phát hành cổ phiếu | 31 | | 19.994.800.000 | 8.925.731.000 |
| Mua lại cổ phiếu | 32 | | (585.675.000) | (2.215.938.000) |
| Thu từ khoản vay ngắn hạn | 33 | | 668.933.401.650 | 918.273.915.000 |
| Thanh toán nợ | 34 | | (655.914.107.136) | (894.955.852.000) |
| Chi cổ tức | 36 | | (22.088.653.707) | (13.304.852.000) |
| Tiền thuần chi cho hoạt động tài chính | 40 | | 10.539.765.807 | 19.723.004.000 |
| Lưu chuyển tiền thuần trong năm/kỳ | 50 | | (9.261.501.687) | 41.965.714.692 |
| Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm/kỳ | 60 | | 41.968.304.137 | - |
| Ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá | 61 | | - | 2.589.445 |
| Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm/kỳ | 70 | 3 | 32.706.802.450 | 41.968.304.137 |

CÁC GIAO DỊCH PHI TIỀN MẶT CHỦ YẾU

Trong năm có các giao dịch phi tiền mặt chủ yếu như sau:
 Phát hành cổ phiếu lấy tài sản và nợ phải trả của doanh nghiệp Nhà nước cũ
 Đầu tư góp vốn vào công ty liên kết bằng tài sản
 Thu hồi vốn từ một cổ đông đối ứng với giảm góp vốn liên doanh

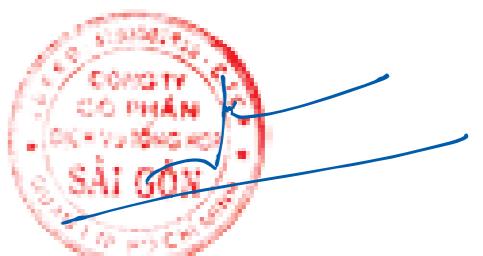
| 2006 | 2005 |
|------|-----------------|
| - | 132.373.823.000 |
| - | 31.750.000.000 |
| - | 26.260.700.000 |

Tp. HCM, Ngày 09 Tháng 04 Năm 2007

Người lập

Người duyệt

HOÀNG THỊ THẢO
Kế Toán Trưởng



NGUYỄN VĨNH THỌ
Tổng Giám Đốc

Báo Cáo Của Kiểm Toán Viên Độc Lập

Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Giấy phép Đầu tư số 863/GP

Báo cáo kiểm toán số: 06-01-229

Kính gửi các cổ đông

Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn

Phạm vi kiểm toán

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn và các công ty con ("Tập đoàn") tại ngày 31 tháng 12 năm 2005 và báo cáo kết quả kinh doanh, thay đổi vốn chủ sở hữu và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2006, được trình bày từ trang 4 đến trang 40. Các báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Hội đồng Quản trị Tập đoàn. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên công việc kiểm toán của chúng tôi.

Ngoại trừ những hạn chế mô tả trong đoạn sau, chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế được chấp thuận tại Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán để có được đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không chứa đựng các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và thuyết minh trong báo cáo tài chính. Việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá các chính sách kế toán và các ước tính trọng yếu của ban quản lý, cũng như đánh giá việc trình bày tổng quan báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã đưa ra cơ sở hợp lý làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Loại trừ

Do chúng tôi được bổ nhiệm làm kiểm toán của Tập đoàn sau ngày 31 tháng 5 năm 2005, chúng tôi đã không tham dự kiểm kê hàng tồn kho và tồn quỹ tiền mặt tại ngày đó hoặc thu thập các bằng chứng kiểm toán về số lượng hàng tồn kho và tồn quỹ tiền mặt bằng các thủ tục khác. Báo cáo kiểm toán của chúng tôi về báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2005 đã nêu ý kiến loại trừ.

Chúng tôi không thu thập được các bằng chứng kiểm toán về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính của công ty Đông Đô Thành, được hợp nhất vào báo cáo tài chính hợp nhất của năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2005. Báo cáo kiểm toán của chúng tôi về báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2005 đã nêu ý kiến loại trừ.

Chúng tôi không thu thập được các bằng chứng kiểm toán về các báo cáo tài chính của các công ty liên kết sau: Công ty TNHH Dịch vụ Tam Bình Thủ Đức, Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Ô tô Việt Nam và Công ty cổ phần Toyota Đông Sài Gòn. Các công ty này được hạch toán trong báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Báo cáo kiểm toán của chúng tôi về báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2005 đã nêu ý kiến loại trừ.

Do số dư đầu kỳ là một yếu tố xác định lợi nhuận trong năm, chúng tôi không xác định được liệu có cần điều chỉnh kết quả của năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2006 hay không.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên, các báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh hợp lý trên tất cả các phương diện trọng yếu về tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2006, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các nguyên tắc kế toán được chấp thuận tại Việt Nam.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2007

Tổng Giám đốc



JOHN T. DITTY

Chứng chỉ kiểm toán viên số N0555/KTV

Kiểm Toán Viên

NGUYỄN THANH NGHỊ

Chứng chỉ kiểm toán viên số 0304/KTV

Hệ thống các Công ty con, liên doanh liên kết và đầu tư tài chính của Savico

Danh sách những công ty con

- Cty LD TNHH Toyota Giải Phóng (TGP) - 807 Giải Phóng, P. Giáp Bát, Q. Hoàng Mai, Hà Nội
Tel: (84.4) 6640124 - Fax: (84.4) 6640127
- Cty TNHH Sài Gòn Ôtô - Sai Gon Ford (SGF) - 91 Pasteur, Q. 1, Tp. HCM
Tel: (84.8) 8227122 - Fax: (84.8) 8233494 - (84.8) 8227267
- Cty TNHH Đông Đô Thành - 655 Xa Lộ Hà Nội, Q. 2, TP. HCM
Tel: (84.8) 8989878 - Fax: (84.8) 8989876
- Cty TNHH Dịch Vụ & Bán lẻ Tự Động (Savico -R) - 83D Bùi Thị Xuân, Q. 1, Tp. HCM
Tel: (84.8) 5114456 - Fax: (84.8) 5114456
- Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Sài Gòn - 164 - 166C, Đường 3/2, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
Tel: (84.71) 780166 - Fax: (84.71) 780166

Tên các doanh nghiệp SAVICO liên doanh-liên kết

- Cty CP Toyota Đông Sài Gòn (TESC)
Văn Phòng: 507 Xa Lộ Hà Nội, Q. 2, Tp. HCM
Tel: (84.8) 8983992 - Fax: (84.8) 8989243
Chi Nhánh: 02 Lê Duẩn, Q.1, Tp. HCM
Tel: (84.8) 8295917 - Fax: (84.8) 8298926
- Cty TNHH Thương Mại Ôtô Đà Nẵng (DNF) - 56 Điện Biên Phủ, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84.511) 646555 - Fax: (84.511) 646746
- Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tổng Hợp Bến Thành - SAVICO
17 – 19 Trần Hưng Đạo, Q. 1, Tp. HCM
Tel: (84.8) 9204867 - Fax: (84.8) 9204867
- Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Sài Gòn (SSC) - 115 Hồ Tùng Mậu, Q. 1, Tp. HCM
Tel: (84.8) 8223093 - Fax: (84.8) 8217548
- Cty LD TNHH ComfortDelGro SAVICO Taxi
325 Hồ Văn Huê, P. 9, Q. PN, Tp. HCM
Tel: (84.8) 8457538 - Fax: (84.8) 8424400
- Cty TNHH Dịch Vụ Tam Bình - Thủ Đức
141 QL1A, P. Tam Bình, Q. Thủ Đức, Tp. HCM
Tel: (84.8) 7295298 - Fax: (84.8) 7292607

Tên các doanh nghiệp SAVICO có đầu tư vốn cổ phần

- Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) - 45 Lê Duẩn, Q. 1, Tp. HCM
Tel: (84.8) 8220960 - Fax: (84.8) 8220963
- Ngân Hàng TMCP Việt Á (VAB)
115 – 121 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, Tp. HCM
Tel: (84.8) 8292497 - Fax: (84.8) 8230336
- Cty CP Dệt May Thành Công (TCM)
36 Tây Thạnh, Q. Tân Phú, Tp. HCM - Tel: (84.8) 8153962 - Fax: (84.8) 8154008

- Cty TNHH Du Lịch Bến Thành Non nước (Sandy Beach)
255 Huyền Trân Công Chúa, P. Hòa Hải, Q. Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng - Tel: (84.511) 828249
- Cty CP Bưu Chính Viễn Thông Sài Gòn (SPT)
45 Lê Duẩn, Q. 1, Tp. HCM - Tel: (84.8) 8220121 - Fax: (84.8) 8220120
- Cty CP Đầu Tư Hợp Tác Kỹ Thuật TPHCM (CII)
164 Ký con, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, Tp. HCM - Tel: (84.8) 9141904 - Fax: (84.8) 9141910
- Cty CP Phát triển Nhà Thủ Đức (TDH)
384 Võ Văn Ngân, P. Bình Thọ, Q. Thủ Đức, TP. HCM - Tel: (84.8) 8966676 - Fax: (84.8) 8961123
- Cty CP Việt Thái - Đường số 1, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (84.61) 836158 - Fax: (84.61) 836297
- Cty CP Xuất Nhập Khẩu Khánh Hội (Khamoxem)
360C Bến Vân Đồn, Q. 4, Tp. HCM - Tel: (84.8) 8220960 - Fax: (84.8) 8220963
- Cty CP Thương Mại Tổng Hợp Bến Thành
186 – 188 Lê Thánh Tôn, P. Bến Thành, Q. 1, Tp. HCM
Tel: (84.8) 8223390 - Fax: (84.8) 8291389
- Cty CP Cơ Khí Vinh - 7 Mai Hắc Đế, Tp. Vinh, Tỉnh Nghệ An
Tel: (84.38) 844827 - Fax: (84.38) 830956
- Cty Vận tải Hành Khách 14 - 106 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.4) 5580041 - Fax: (84.4) 5572480
- Cty CP Vật tư Ngân Hàng (BMC)
69 Lạc Trung, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 9714895 - Fax: (84.4) 8214601
- Cty CP Bến Thành – Long Hải
Tỉnh lộ 44 A, Xã Phước Hải, Huyện Đất Đỏ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Tel: (84-64) 679999 - Fax: (84-64) 678888
- Cty CP Chứng Khoán Phương Đông - 194 Nguyễn Công Trứ, Q. 1, Tp. HCM
Tel: (84.8) 9144290 - Fax: (84.8) 9142295
- Cty CP Thủ Sản Minh Hải - 16 Phan Đình Phùng, Tỉnh Cà Mau
Tel: (84.780) 831527 - Fax: (84.780) 834563
- Cty CP Thực Phẩm São Ta (FIMEX)
Km 2132, Quốc lộ 1A, Thị xã Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng
Tel: (84.79) 822203 - Fax: (84.79) 822122
- Công ty CP Ximăng Hà Tiên - Km 8, đường Hà Nội, Q. Thủ Đức, Tp. HCM
Tel: (84.8) 8966608 - Fax: (84.8) 8967635

Chi nhánh Savico

- Chi nhánh Savico - Hà Nội
807 Giải Phóng, Q. Hoàng Mai - Hà Nội - Tel: (84.4) 664 1024 - Fax: (84.4) 664 0127
- Chi nhánh Savico - Cần Thơ
71 Hùng Vương, P. Thới Bình, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
Tel: (84.71) 827308 - Fax: (84.71) 820205
- Chi Nhánh Savico - Đà Nẵng - 66 Võ Văn Tần, P. Chính Gián, Q. Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84.511) 646517 - Fax: (84.511) 646517

“ SAVICO
a reliable home for investors and shareholders,
a place to connect, increase benefits of clients, shareholders, employees
and social community on foundations laid by Savico culture **”**



Message from Chairman of Board of Directors

"... with close cooperation of shareholders, Savico has ridden out difficulties and challenges, made the most of our strengths and potential, positioned in front for opportunities and taken the initiative to integrate into global market ..."

To our fellow investors and shareholders,

In 2006, Vietnam has marked an outpacing growth and development and become an ideal destination for foreign investors thanks to impressive events that Vietnam has officially become the 150th member of WTO and successfully organized APEC Summit.

After two years operating as a joint-stock company with close cooperation of shareholders, Savico has ridden out difficulties and challenges, made the most of our strengths and potential, positioned in front for opportunities and taken the initiative to integrate into global market. This has brought the company fruitful outcomes far beyond expectations. Savico recorded high results with consolidated net profit of VND 44.9 billion of which parent company accounted for a net profit of VND 38.5 billion, 54% higher than the target assigned by the resolution of General Board of Shareholders.

The year of 2006 has obviously created a new historical turning-point for growth and development of our company. On December 21st, 2006, Savico stock was listed on Securities Trading Center of Hanoi with stock symbol SVC, and Savico has officially become a public company since then. Savico stock is valued as one of potential stocks and promise attractive returns for investors.

Continued growth and development over the past period has provided the soundness of Savico's strategy for 2006-2010 period and vision-to-2015 that Savico become an investment corporation focusing on 03 fields: Real estate, Service-Trade System, Financial investment. The strategy has received broad consensus and high appreciation from both overseas and local investors. In addition to determining corporate strategy, we lay great stress on continuously streamlining corporate governance, investment capital structure and highly value human resources as a decisive factor for development of Savico followed with transparent management system, risk management by internal controlling.

Taking from such development in 2006 together with the boom of securities market and recovery of real estate market, in 2007, Savico will concentrate on making the most of our own real estate potential and advantages to speed up real estate projects which pave the way to expand our chain of service-trade system, accumulate increased earnings for our company and keep on investing in projects of large scale in the coming years.

Especially, as the year of 2007 is also the 25th Anniversary of establishing Saigon General Service Company, now namely Saigon General Service Corporation with corporate tradition of uniting, creating, positioning in front for opportunities, overcoming challenges to run profitable businesses, enhance corporate brand value, the most significant thing is to make breakthroughs in development to enhance new position of Savico in order to deserve all staff's confidence and meet expectation of investors, shareholders. Concurrently, corporate culture must be actively built at higher level for making a sustainable link among corporate members and investors, shareholders, the public as well.

The Board of Directors believes that enterprise value drives higher and higher and all focused resources are always improved and added. In addition to suitable development strategy, the policy to broaden business cooperation with both overseas and local strategic partners to gain shared target for benefits of clients, investors, shareholders, employees and social community engaged in all activities of Savico will take Savico brand further sustainable development.

For and on behalf of the Board of Directors, I very much appreciate great efforts of the management board, all staffs of Saigon General Service Corporation. I would like to thank shareholders, investors and local authorities for their valued interest, trust, cooperation, contribution, assistance to the company development over the past periods and we look forward to receiving your on-going cooperation and assistance in the coming years.

Yours truly,



Chairman of Board of Directors
NGUYEN QUANG TIEN



“ Always uniting – overcoming difficulties and challenges.
Always respecting, listening to and considering benefits
of clients, partners, shareholders as ours.
Always self-innovating, positioning in front for opportunities,
achieving success. **”**

Corporate Culture Of Savico

An Overview of Savico

The company was equitized according to Decision No. 3449/QĐ-UB of the People's Committee of HCM City signed on July 9th, 2004.

On January 4th, 2005, the company officially went into operation under business registration certificate No.4103002955 issued by Department of Planning & Investment of HCM City dated December 15th, 2004; the 4th amendment registered on March 30th, 2007 with the chartered capital of VND 153,734,100,000.

On December 21st, 2006, Saigon General Service Corporation was officially listed on Securities Trading Center of Hanoi.

- Stock name: Saigon General Service Corporation
- Stock symbol: SVC
- Type of stock: ordinary
- Par value: VND 10,000/share

After two years operating as a joint-stock company, Savico has outlined the business strategy to become an investment corporation focusing on 03 fields: Real estate, Service-Trade System, Financial Investment.

The book value of total equity was VND 177,544,613,878 and total assets were VND 572,572,728,966 at year ended December 31st, 2006.

Savico strives to achieve the target becoming an established investment corporation in Vietnam in 2015.

Headquarters:

Address: 66B-68 Nam Ky Khoi Nghia Street, District 1, HCM City

Tel: (84-8) 8213913 / Fax: (84-8) 8213553 - (84-8) 8215992

Email: savico@savico.com.vn

Website: www.savico.com.vn

Company name: CONG TY CO PHAN DICH VU TONG HOP SAI GON

English name: SAIGON GENERAL SERVICE CORPORATION

Abbreviated name: SAVICO

Savico's operating network includes:

- 03 branches: Savico - Hanoi, Savico-Danang, Savico - Can Tho
- 05 subsidiaries
- 06 affiliates
- 18 investee companies

(Pls. refer to the list of the system of subsidiaries, affiliates and investee companies of Savico for further details)

Key financial ratios

| Ratios | Unit | 2006 | 2005 |
|--|-------------|--------|--------|
| Liquidity ratios | | | |
| Current ratio | | | |
| Current assets/current liabilities | times | 0.5 | 0.73 |
| Quick ratio | | | |
| (current assets inventory)/current liabilities | times | 0.28 | 0.42 |
| Debt management ratios | | | |
| Total debt/total assets | % | 65.43 | 68.55 |
| Total debt/total equity | % | 211.01 | 254.66 |
| Asset management ratios | | | |
| Inventory turnover ratio (COGS/average inventory) | times | 12.25 | 15.35 |
| Total assets turnover ratio (Net sales/total assets) | times | 2.02 | 3.31 |
| Profitability ratios | | | |
| Profit margin on net sales (ROS) | % | 3.87 | 1.74 |
| Return on total equity (ROE) | % | 28.90 | 21.47 |
| Return on total assets (ROA) | % | 7.85 | 5.78 |
| Operating profit margin on net sales | % | 2.74 | 0.25 |
| Earnings per share (EPS) | (VND/share) | 3,687 | 2,695 |

(According to audited 2005, 2006 consolidated financial statements of Savico)

Operating fields of Savico





Real Estate Services

Real estate market of Vietnam in 2006 showed signs of recovery, thus Savico determined it a critical timing to speed up real estate projects, to position in front for opportunities, especially a wide range of real estate services which attract high market demand and are potential such as Trade Centers, Office Buildings, Apartments ...

Projects implemented in 2006

Investment in real estate for service-trade system and real estate business:

- Savico - Danang Service & Trade Center launched on January 12th, 2007;
- Savico - Can Tho Trade Center expected to be completed and launched in quarter II/2007.

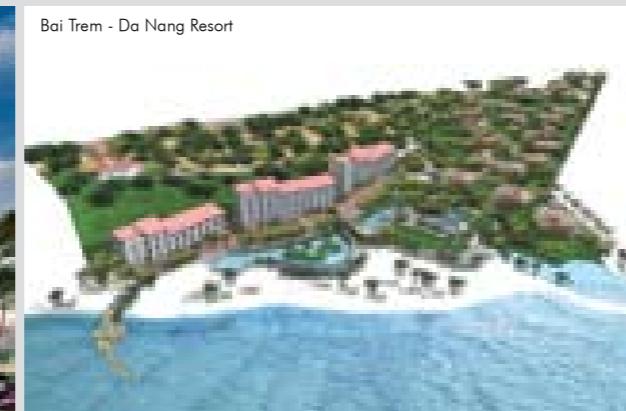
Investment in offices for lease: Savico has been speeding up completion of legal procedures, construction licence, project design, contractor selection in order to kick off construction of office-building projects on sites located at city center as below:

- 277-279 Ly Tu Trong Street, District 1, HCM City
- 35 Dong Khoi Street, District 1, HCM City
- 555 Tran Hung Dao Street, District 1, HCM City

- Except for the project at 6A Tran Hung Dao Street for which Savico has been submitting to the People's Committee of HCM City to exchange for project at 91 Pasteur Street, District 1, HCM City.

Preparing project legality for key projects:

- Project of Trade Center, Office buildings, and Apartments for lease at 115-117 Ho Tung Mau Street, District 1, HCM City;
- Project of Trade Center, Office buildings, and Apartments for lease at 104 Pho Quang Street, Tan Binh District, HCM City;
- Project of Gia Thuy – Hanoi Trade Center, OfficeTel;
- The company is drawing up business plan, seeking for overseas and local partners of vast experience in business managing, running, marketing to quickly develop the projects.



Service - Trade System

The company focused on developing the following fields:

Automobile Service System:

04 leading brands of automobile service system comprise of:

- Toyota East Saigon Joint-stock Company (TESC).
- Toyota Giai Phong Joint-venture Co., Ltd (TGP).
- Saigon Ford Co., Ltd (SGF).
- Ford Auto Trading & Services Co., Ltd (DNF).

Motorbike Service System:

Companies newly established in 2006 were:

- Ben Thanh-Savico General Trading & Services Co., Ltd specializing in distributing SYM motorbike was established in March, 2006;
- Saigon Trading & Services Co., Ltd majoring in distributing Yamaha motorbike was established in November, 2006.

Other services:

- Services & Automatic Retail Co., Ltd (Savico-R) deals in a variety of products through auto vending machines.
- Comfort Delgro Savico Taxi Joint-venture Co., Ltd provides taxi & tourism services
- Savico Telephone Service Center (Savitel) supplies telecommunication services and a wide range of cell phones.
- Tam Binh-Thu Duc Services Co., Ltd specializes in security & warehouse services.



| Mã CK | Giá TC | Giá bán | Giá sỉ | Tổng HL TN |
|-------|--------|---------|--------|------------|
| | Gia 1 | HL 1 | | |
| STC | 66.7 | 72.2 | 59.2 | 3,920 |
| SJE | 109.9 | 123.0 | 99 | 1,020 |
| SNG | 110.5 | 121.5 | 99 | 1,020 |
| SST | 230.7 | 253.7 | 207.7 | 1,200 |
| STC | 72.4 | 79.6 | 66.2 | 1,100 |
| STP | 46.7 | 51.3 | 42.1 | 2,900 |
| SVC | 116 | 144.7 | 168.5 | 14,200 |
| TBC | 66.6 | 62.2 | 51 | 27,300 |
| TNU | 50.2 | 56.2 | 45.2 | 14,100 |
| TC | 82.8 | 91 | 70.5 | 11,500 |
| J | 125.4 | 137.9 | 112.9 | 2,000 |
| N | 65.9 | 72.4 | 59.4 | 1,900 |

Giá trị GD toàn thị trường:

412PM

Giá trị GD toàn thị trường

8:24am

Financial investment

In 2006, Savico continued to develop and improve investment portfolio:

Long-term financial investment

The total long-term financial investment was VND 153.8 billion at the beginning of 2006. During the year, the company had additional investment of VND 114 billion, liquidated VND 6.6 billion. The total long-term investment of Savico amounted to VND 261.2 billion at the end of 2006, of which:

- Investment in 06 affiliates: VND 50.6 billion
- Other 20 financial investments: VND 210.6 billion

Short-term financial investment

The total capital of Savico in short-term financial investment was VND 6.5 billion at the beginning of 2006. During the year, VND 34.7 billion was liquidated and VND 49 billion was additionally invested. The total short-term investment was VND 20.8 billion at the end of 2006.

Savico's Stock value on securities market

On Hanoi market, Savico stock is valued as one of potential stocks and draw interests of many investors, especially long-term investors.

In 2006, Savico successfully negotiated and chosen two strategic shareholders, namely VOF Investment Limited and Bridger Horizon Vietnam Partner L.P to cooperate with Savico to develop fields of financial investment, real estate projects, human resources, global financial market access and search for new opportunities.



Report of General Director

Total assets and total resources structure of the company at year ended December 31st, 2006:

Total assets of the company was VND 572.5 billion at year ended December 31st, 2006, structured in conformity with the strategy of which Real estate accounted for 16%, Service-Trade system 35%, Financial investment 49%. Total equity was VND 177.5 billion, short-term borrowings financed by institutional creditors was VND 395 billion.

Business results of 2006

(Unit: VND)

| | |
|---------------------------------|-------------------|
| • Consolidated revenue: | 1,171,328,183,155 |
| • Profit before tax: | 48,886,908,224 |
| • Net profit: | 45,850,498,348 |
| • Return on total assets (ROA): | 7.85 |
| • Return on total equity (ROE): | 28.90 |
| • Earnings per share (EPS): | 3,687 |

Dividend

The Board of Directors shall recommend the General Board of Shareholders to approve the year-2006 dividend ratio of 15%/chartered capital. The first interim dividend payment was 5%/chartered capital in August, 2006; the second interim payment 6%/chartered capital on April 9th, 2007; the third payment is expected within 30 working days as of the date the annual meeting of General Board of Shareholders approve the distributing plan for the year-2006 earnings.

Business results of 2006

Business performance throughout the year:

Keeping on adopting the form of an investment corporation in line with 2006-2010 strategy & vision-to-2015, which focus on 03 main fields: Real estate, Service-Trade System and Financial investment.

• Real estate services:

In 2006, the total investment was VND 68.3 billion at the beginning of year. During the year, the company put additional investment of VND 24.3 billion. The total investment in real estate services was VND 92.6 billion at year ended December 31st, 2006.

The company performance in real estate field is described as below:

- Opened Savico Danang Service & Trade Center on January 12th, 2007
- Started construction of Savico CanTho Trade Center on September 12th, 2006, which is expected to be completed in quarter II/2007
- Completed procedures of construction licence, cost projection, contractor and supervisor selecting for projects at 277-279 Ly Tu Trong Street, 555 Tran Hung Dao Street, 35 Dong Khoi Street. The project at 6A Tran Hung Dao Street alone is being suspended to submit for approval of the Peoples Committee of HCM City to exchange for site at 91 Pasteur Street, HCM City.
- Continued to complete legality for residential project at Hiep Bin Phuoc-Tam Binh, of which 1/500 master-plan was approved, while bid for land filling and fence building is in progress and Notice of land use payments from HCM City's Department of Finance is awaited.
- Bai Trem resort project: having completed submission of 1/500 master-plan for approval, while concurrently negotiating with partner to increase project scale from 6ha to 16ha.

• Service-Trade System:

The total investment was VND 198 billion at year ended December 31st, 2006

Automobile service system: subsidiaries and affiliates comprise of:

- Toyota East Saigon Joint-stock Company (TESC);
- Toyota Giai Phong Joint-venture Company (TGP);
- Saigon Ford Co., Ltd (Saigon Ford);
- Ford Auto Trading & Services Co., Ltd (DNF);
- East City Co., Ltd;
- Suzuki Automobile Outlet.

Total quantity sold out 4,192 units, accounting for 13% market share of Vietnam Automobile Manufacturers Association (VAMA).

Awards granted by automobile manufacturers:

- Toyota East Saigon Joint-stock Company (TESC) received award of "The Best Seller" and was awarded the first rank for "Kaizen in body and paint shop" by Toyota Motor Vietnam.
- Toyota Giai Phong Joint-venture Co., Ltd (TGP) received awards of "Toyota Service Marketing", "Express Maintenance" granted by Toyota Motor Vietnam.
- Saigon Ford Co., Ltd (SGF) received awards of "The Best Seller", "The Excellent Dealer", and was awarded the first rank for "Summer Service Campaign" and 'Year-end Service Campaign" by Ford Vietnam.
- Ford Auto Trading & Services Co., Ltd (DNF) was awarded the 3rd rank for "Summer Service Campaign" and the 2nd rank for "Year-end Service Campaign" by Ford Vietnam.

Motorbike service system: subsidiaries and affiliates sold out a total quantity of 4,911 units.

Companies newly established in 2006 were:

- Ben Thanh-Savico General Trading & Services Co., Ltd specializing in distributing SYM motorbike was established in March, 2006;
- Saigon Trading & Services Co., Ltd majoring in distributing Yamaha motorbike was established in November, 2006.

Other service-trade system:

- Continued to put additional investment in Auto vending machines, while consolidating company governance and intensifying management mechanism to streamline company structure to dominate market of auto vending machine.
- Continued to expand Savitel Telecommunications Service Center across new territories like Cu Chi, Tay Ninh

• Financial investment:

The total financial investment was 160.3 billion at the beginning of year. During the year, VND 163 billion was additionally invested, VND 41.3 billion was liquidated. The total investment recorded VND 282 billion at year ended December 31st, 2006 as shown below:

- Long-term financial investment: VND 261.2 billion
- Short-term financial investment: VND 20.8 billion

The company continued to develop new investment portfolio as follows:

- Vietnam Asia Joint-stock Bank (VAB)
- Orient Securities Joint-stock Company
- ...
- ...
- ...

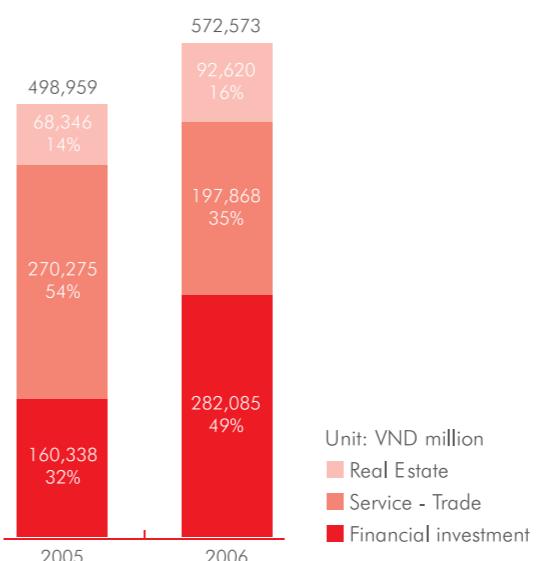


Chart of total assets structure as per investment fields at year ended December 31st, 2006

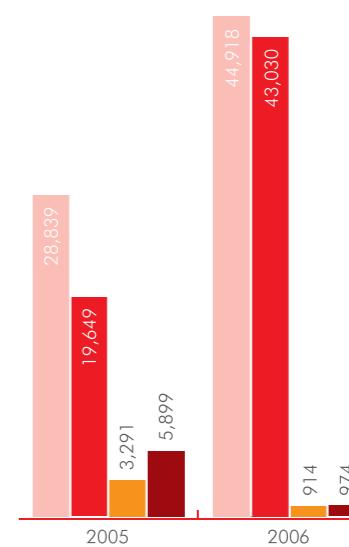


Chart of profit structure

Unit: VND million
 Net profit after tax
 Savico
 Subsidiaries
 Affiliates



Golden cup for Vietnam Brand
Prestige and Quality

Enterprise of Prestige and Quality
in 2006

"Vietnam Value Brand in 2006"

Highlights in 2006

Highlights in 2006:

- Savico stock with stock symbol SVC had the first transaction inception on Securities Trading Center of Ha Noi on December 21st, 2006, marking a new turning-point for company development, and Savico has officially become a public company since then. Savico stock is valued as one of potential stocks on Hanoi securities market.
- Negotiated and chosen two strategic shareholders, who are VOF Investment Limited and Bridger Horizon Vietnam Partner L.P, together with Savico to make successful implementation of corporate business strategy.
- Carried out "**Savico – Nurturing your dreams**" scholarship and "**Apprentice**" programs designed for talented students at universities to attract quality human resources for the company. 46 students have joined the programs up to now.
- During last year, Savico were always caring for staffs who were in difficult living conditions and for social community issues with a total amount of VND 910 million, and succeeded in celebrating "The fourth Savico family festival".
- Awarded with various prestige and quality prizes:
 - Enterprise of Prestige and Quality in 2006 voted by Vietnam Enterprise website.
 - Golden cup for Vietnam Brand - Prestige and Quality in 2006 granted by Ministry of Trade & Vietnam Intellectual Property Bureau, Central Emulation & Reward Committee.
 - Top Ten Golden Cup granted by Vietnam Science & Engineering Association.
 - Award of "Vietnam Value Brand in 2006" granted by Trade Promotion Bureau of Ministry of Trade and Vietnam Economic Times.
 - Certificate of the Excellent Accomplishment Unit in 2006 granted by the People's Committee of HCM City.
 - Certificate of the Typical Unit granted by the Party Committee of Ben Thanh Corporation.

Target And Business Plan For 2007

General forecasts

- In 2007, Viet Nam go ahead to have broad and deep integration into the region and the world as a member of WTO. It is also the first year to enact PNTR between Viet Nam and The United States, promising many business opportunities, challenges as well as tough competition.
- Viet Nam economy in 2007 is forecast to achieve high growth rate of 8.2% to 8.5%; flows of Foreign – Direct Investment (FDI) and foreign – Indirect Investment (FII) continue to pour in taking opportunities on occasion of Viet Nam's entry into WTO; Export turnover have an on-going growth rate of over 20%.
- Domestic consumption jumps high because income per capita rises; distribution system will be improved; real estate market trends more than recovery; securities market will fluctuate selectively to gain stability.

Targets for 2007

- Consolidated revenue: VND 1,260 billion, 8% higher than last year.
- Pre - tax profit: VND 68 billion, 39% higher than last year.
- Net profit: VND 60 billion, 31% higher than last year.
- Expected dividend: 15%/chartered capital.

Business plan for 2007

Savico continue to improve corporate business strategy for 2006-2010 period & vision to 2015, streamlining corporate organization, financial structure and working out solutions, time-frame to implement the strategy focusing on 03 fields:

Real estate services

- To focus on applying for purchasing land use rights of sites where Savico were already allocated fixed assets and have the state leased. The purchase decision was passed by the extraordinary meeting of General Board of shareholders held on March 10th, 2007.
- To concentrate on building projects of Office buildings, Trade Centers,... projects at 555 Tran Hung Dao Street, 277-279 Ly Tu Trong Street, 35 Dong Khoi Street within the first half of 2007.
- To establish project management units to implement key projects of 2007:
 - Project of Trade Center, Office buildings, and Apartments for lease at 115-117 Ho Tung Mau Street, District 1, HCM City, with estimated investment capital of VND 514 billion.
 - Project of Trade Center, Office buildings, and Apartments for lease at 104 Pho Quang Street, Tan Binh District, HCM City, with estimated investment capital of VND 423 billion.
 - Residential project at Hiep Binh Phuoc - Tam Binh, Thu Duc District, HCM City with estimated investment capital of VND 333 billion.
 - Project of Gia Thuy - Ha Noi Trade Center, OfficeTel with estimated investment capital of VND 231 billion.

Service – Trade System:

- To organize an Automobile developing strategy seminar among the whole automobile system within the first half of 2007, to retain and develop products and services of established brands such as: Toyota, Ford, GM-Daewoo and Suzuki, while concurrently establishing Automobile Supermarket specializing in imported vehicles, spare parts and accessories.
To restructure automobile, motorbike business lines into a company specializing in automobile, motorbike from merging all Suzuki outlets.
- To concentrate on building key projects for Trade Centers to distribute goods of established brands meeting the demand of each market territory in key cities like HCM City, Hanoi, Da Nang, Can Tho.
- To consolidate and continue to improve operating services of ComfortDelgro-Savico Taxi Joint-venture Co., Ltd. Investing to increase scale of economy and streamline management system of Service & Automatic Retail Co., Ltd (Savico – R) in order to lift number of auto vending machines up to 1,000 units in 2007.
- To increase business scale and outline the strategy suitably to develop and take opportunities on telecommunication services to be assigned to Savitel.

Financial investment:

- To continue to put long-term financial investment in profitable companies including OCB, VAB, SPT,... gradually adding investment portfolio through establishment of Fund management companies, Finance leasing company, Securities company. To research into establishing and participating in institutions, forms providing new financial services for increasing benefits of Savico group and strategic partners. To build plan and time-frame to implement investment strategy of the company through two strategic shareholders, namely Vietnam Opportunities Fund and Bridger Horizon Vietnam Partner L.P and continue to choose more from one to two established strategic shareholders to support Savico to succeed in implementing corporate strategy focusing on the following 03 fields:
 - To draw up action plan and time-frame for Real estate Development Fund with Vietnam Opportunities Fund (VOF);
 - To draw up action plan and time-frame for Financial Investment Fund with Bridger Horizon;
 - To choose more from one to two strategic shareholders so as together with Savico to develop and expand chain of service – trade system, and invest in building Trade Centers in big cities.
- To draw up business plan for securities trading and short-term financial investment in line with the corporate strategy and partners who have long-term potential development in conformity with the company's development strategy so as to increase capital investment returns.
- To form an alliance with strategic partners in banking field, to research into finance leasing project for automobile and motorbike business.

Highlights in 2007

- The company shall research focus on establishing, corporations at the following territories:
 - Savico - Ha Noi Corporation: for development of Gia Thuy - Long Bien Ha Noi Trade Center, OfficeTel project, while concurrently developing the Northern market territory;
 - Savico - Da Nang Corporation: to develop the Central market territory;
 - Savico - Can Tho Corporation: to develop the Mekong Delta market territory.

This is a preparatory step to head to 2010-2015 period, by then Savico corporation become an investment corporation to implement corporate strategy focusing on 03 fields: Real estate, Service – Trade System, Financial investment.

- Savico celebrate the 25th Anniversary of establishment by a series of events at each key market territory: HCM City, Hanoi, Da Nang, Can Tho.

Financial statements for 2006



Consolidated balance sheet at 31 December 2006

| | Code | Note | 2006 | 2005 |
|---|------|------|-----------------|-----------------|
| ASSETS | | | | |
| Current assets | 100 | | 177,931,176,126 | 246,021,029,665 |
| Cash | 110 | 3 | 32,706,802,450 | 41,968,304,137 |
| Short-term investments | 120 | 4 | 20,822,550,000 | 6,500,000,000 |
| Accounts receivable - short-term | 130 | | 42,491,830,640 | 90,026,754,305 |
| Accounts receivable - trade | 131 | | 33,334,183,811 | 79,365,648,325 |
| Prepayments to suppliers | 132 | | 3,339,268,620 | 2,547,414,390 |
| Inter-company receivables | 133 | | 889,203,418 | 5,790,649,279 |
| Other receivables | 138 | | 7,476,651,441 | 4,633,264,917 |
| Allowance for doubtful debts | 139 | 5 | (2,547,476,650) | (2,310,222,606) |
| Inventories | 140 | 6 | 75,415,482,812 | 102,751,667,872 |
| Inventories | 141 | | 77,733,481,479 | 104,600,362,038 |
| Allowance for inventories | 149 | | (2,317,998,667) | (1,848,694,166) |
| Other current assets | 150 | | 6,494,510,224 | 4,774,303,351 |
| Short-term prepayments | 151 | | 661,946,239 | 736,149,260 |
| Deductible value added tax | 152 | | 3,231,723,510 | 2,354,426,213 |
| Taxes receivables from State Treasury | 154 | | 1,600,000 | 120,438,777 |
| Other current assets | 158 | | 2,599,240,475 | 1,563,289,101 |
| Long-term assets | 200 | | 394,641,552,840 | 252,937,787,041 |
| Accounts receivable - long-term | 210 | | 617,847,834 | 390,766,418 |

| | Code | Note | 2006 | 2005 |
|--|------|------|------------------|------------------|
| Fixed assets | | | | |
| Tangible fixed assets | 220 | | 125,023,652,790 | 94,433,541,579 |
| Cost | 221 | 7 | 29,755,023,868 | 23,203,860,790 |
| Accumulated depreciation | 222 | | 52,070,466,019 | 42,424,269,309 |
| Intangible fixed assets | 223 | | (22,315,442,151) | (19,220,408,519) |
| Cost | 227 | 8 | 2,648,201,658 | 2,883,594,498 |
| Accumulated amortisation | 228 | | 4,472,464,000 | 9,298,504,000 |
| Construction in progress | 229 | | (1,824,262,342) | (6,414,909,502) |
| Investment property | 230 | 9 | 92,620,427,264 | 68,346,086,291 |
| Cost | 240 | 10 | 4,302,974,829 | 1,795,800,409 |
| Accumulated depreciation | 241 | | 9,989,924,175 | 6,664,869,423 |
| Long-term investments | 242 | | (5,686,949,346) | (4,869,069,014) |
| Investments in associates | 250 | 11 | 261,262,220,971 | 153,837,970,005 |
| Other long-term investments | 252 | | 55,105,028,121 | 62,040,232,646 |
| Provision for a decline in long-term investments | 258 | | 207,906,910,209 | 91,797,737,359 |
| Other long-term assets | 259 | | (1,749,717,359) | - |
| Long-term prepayments | 260 | | 3,434,856,416 | 2,479,708,630 |
| Deferred tax assets | 261 | | 1,027,901,519 | 1,069,806,031 |
| Other long-term assets | 262 | | 1,443,865,647 | 521,745,515 |
| TOTAL ASSETS | 268 | | 963,089,250 | 888,157,084 |
| | 270 | | 572,572,728,966 | 498,958,816,706 |

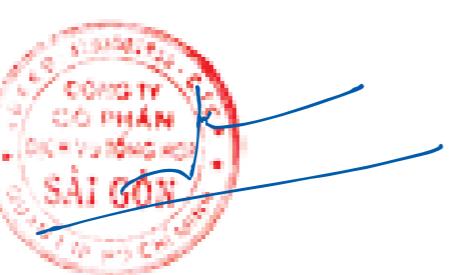
| | Code | Note | 2006 | 2005 | Unit: VND |
|---|------------|------|------------------------|------------------------|-----------|
| RESOURCES | | | | | |
| Liabilities | 300 | | 374,648,312,832 | 342,053,941,321 | |
| Current liabilities | 310 | | 355,726,962,530 | 334,306,627,562 | |
| Short-term borrowings | 311 | 12 | 211,476,697,462 | 208,217,035,109 | |
| Accounts payable - trade | 312 | | 45,976,709,810 | 37,158,131,672 | |
| Advances from customers | 313 | | 9,135,336,866 | 9,047,609,228 | |
| Taxes payable to State Treasury | 314 | 13 | 3,958,538,694 | 5,512,570,109 | |
| Payables to employees | 315 | | 38,730,651,996 | 34,831,737,610 | |
| Accrued expenses | 316 | 14 | 4,809,962,578 | 4,012,822,491 | |
| Other payables | 319 | | 41,639,065,124 | 35,526,721,343 | |
| Long-term borrowings and liabilities | 330 | | 18,921,350,302 | 7,747,313,759 | |
| Inter-company payables | 332 | | 500,000,000 | 220,000,000 | |
| Other long-term payables | 333 | | 345,219,319 | 1,436,204,980 | |
| Long-term borrowings | 334 | 15 | 15,850,740,940 | 6,091,108,779 | |
| Deferred tax liabilities | 335 | | 1,815,725,383 | - | |
| Provision for severance allowance | 336 | | 409,664,660 | - | |
| Minority interest | 16 | | 20,379,802,256 | 22,588,228,699 | |
| Equity | 400 | | 177,544,613,878 | 134,316,646,686 | |
| Equity | 410 | | 176,588,271,569 | 134,316,646,686 | |
| Share capital | 411 | 17 | 128,734,100,000 | 108,739,300,000 | |
| Treasury shares | 413 | 17 | (2,801,612,500) | (2,215,937,500) | |
| Investment and development fund | 417 | | 3,987,290,914 | - | |
| Financial reserve fund | 418 | | 1,627,184,098 | - | |
| Retained profits | 419 | | 45,041,309,057 | 27,793,284,186 | |
| Other fund | 430 | | 956,342,309 | - | |
| Welfare and bonus fund | 431 | | 956,342,309 | - | |
| TOTAL RESOURCES | 440 | | 572,572,728,966 | 498,958,816,706 | |

Consolidated statement of income for the year ended 31 December 2006

| | Code | Note | Year ended 31/12/2006 | From 4/1/2005 to 31/12/2005 |
|---|-----------|-----------|----------------------------|--------------------------------|
| Total revenue | 01 | 18 | 1,171,328,183,155 | 1,670,439,265,371 |
| Less sales deductions | 03 | | (12,728,283,502) | (14,208,403,521) |
| Net sales | 10 | 18 | 1,158,599,899,653 | 1,656,230,861,850 |
| Cost of sales | 11 | 19 | (1,091,814,285,682) | (1,577,272,330,599) |
| Gross profit | 20 | | 66,785,613,971 | 78,958,531,251 |
| Financial income | 21 | 20 | 61,454,050,543 | 9,476,305,942 |
| Financial expenses | 22 | 21 | (17,748,019,524) | (13,072,236,374) |
| Selling expenses | 24 | | (36,672,909,223) | (38,327,278,292) |
| General and administration expenses | 25 | | (41,980,349,404) | (32,781,531,797) |
| Net operating profit | 30 | | 31,838,386,363 | 4,253,790,730 |
| Income from joint ventures and associates | | | 973,589,380 | 5,898,620,462 |
| Results of other activities | 40 | | - | - |
| Other income | 31 | 22 | 25,302,982,349 | 37,534,722,602 |
| Other expenses | 32 | 23 | (9,228,049,868) | (11,129,644,640) |
| Profit before tax | 50 | | 48,886,908,224 | 36,557,489,154 |
| Corporate income tax - current | 51 | 24 | (2,142,804,625) | (4,079,676,782) |
| Corporate income tax - deferred | 52 | 24 | (893,605,251) | 521,745,515 |
| Net profit after tax | | | 45,850,498,348 | 32,999,557,887 |
| Earnings attributable to equity holders of the parent | | | 44,918,337,316 | 28,839,367,048 |
| Earnings attributable to the minority shareholders | | | 932,161,032 | 4,160,190,839 |
| Net profit after tax | 60 | | 45,850,498,348 | 32,999,557,887 |
| Earnings per share | 70 | 25 | 3,687 | 2,695 |

Ho Chi Minh City, 09th April 2007

Prepared by:



HOANG THI THAO
Chief Accountant

Approved by:

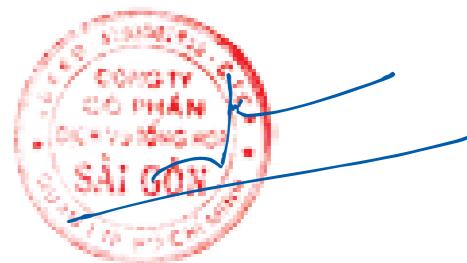
Prepared by:



HOANG THI THAO
Chief Accountant

Ho Chi Minh City, 09th April 2007

Approved by:



NGUYEN VINH THO
General Director

Consolidated statement of cash flows for the year ended 31 December 2006

| | Code | Note | Year ended 31/12/2006 | From 4/1/2005 to 31/12/2005 | Unit: VND |
|--|-----------|------|--------------------------|--------------------------------|-----------|
| CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES | | | | | |
| Profit before tax | 01 | | 48,886,908,224 | 36,557,489,154 | |
| Adjustments for | | | | | |
| Depreciation and amortisation | 02 | | 7,024,229,105 | 10,296,902,000 | |
| Excess of the Group interest on net assets of acquired entities over cost of acquisition | | | - | (763,123,000) | |
| Allowances and provisions | 03 | | 3,331,931,492 | 2,041,581,000 | |
| Unrealised foreign exchange losses | 04 | | - | 35,692,000 | |
| Loss/(gain) on disposals of assets | | | 567,094,827 | (6,733,972,000) | |
| Fixed assets written off | 05 | | 214,071,427 | 1,226,566,000 | |
| Interest expense | 06 | | 14,355,640,237 | 12,933,677,000 | |
| Dividend and interest income | | | (12,087,118,937) | (7,482,032,000) | |
| Income from associates | | | (973,589,380) | (5,898,620,462) | |
| Loss on disposal of associates | | | 4,762,678,453 | - | |
| Operating profit before changes in working capital | 08 | | 66,081,845,448 | 42,214,159,692 | |
| Decrease in receivables and other current assets | 09 | | 45,317,353,678 | 103,357,784,000 | |
| Decrease in inventories | 10 | | 26,400,889,631 | 16,869,231,000 | |
| Increase/(decrease) in payables and other liabilities | 11 | | 18,948,440,744 | (72,468,375,000) | |
| Increase in trading securities | | | (14,322,550,000) | (6,500,000,000) | |
| | | | 142,425,979,501 | 83,472,799,692 | |
| Interest paid | 13 | | (15,755,181,659) | (12,933,677,000) | |
| Corporate income tax paid | 14 | | (2,342,016,993) | (8,443,868,000) | |
| Other payments for operating activities | 16 | | (2,325,125,356) | | |
| Net cash generated from operating activities | 20 | | 122,003,655,493 | 62,095,254,692 | |
| CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES | | | | | |
| Payments for additions to fixed assets and other long-term assets | 21 | | (43,213,845,812) | (72,558,094,000) | |
| Proceeds from disposals of fixed assets and other long-term assets | 22 | | 2,277,703,648 | 19,869,230,000 | |
| Proceeds from disposals of investments in associates | | | 1,200,000,000 | - | |
| Payments for investments in other entities | 25 | | (115,641,104,068) | (23,097,650,000) | |
| Collections on investments in other entities | 26 | | - | 31,279,190,000 | |
| Receipts of dividends and interest | 27 | | 13,598,626,781 | 4,654,780,000 | |
| Net assets of subsidiary bought by the Group | | | (26,303,536) | - | |
| Net cash used in investing activities | 30 | | (141,804,922,987) | (39,852,544,000) | |

| | Code | Note | Year ended 31/12/2006 | From 4/1/2005 to 31/12/2005 | Unit: VND |
|---|-----------|------|--------------------------|--------------------------------|-----------|
| CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES | | | | | |
| Receipts from capital contributed by minority shareholders | | | 200,000,000 | 3,000,000,000 | |
| Proceeds from equity issued | 31 | | 19,994,800,000 | 8,925,731,000 | |
| Payments for shares repurchases | 32 | | (585,675,000) | (2,215,938,000) | |
| Proceeds from short-term borrowings | 33 | | 668,933,401,650 | 918,273,915,000 | |
| Payments to settle debts | 34 | | (655,914,107,136) | (894,955,852,000) | |
| Payments of dividends | 36 | | (22,088,653,707) | (13,304,852,000) | |
| Net cash used in financing activities | 40 | | 10,539,765,807 | 19,723,004,000 | |
| Net cash flows during the year/period | 50 | | (9,261,501,687) | 41,965,714,692 | |
| Cash and cash equivalents at the beginning of the year/period | 60 | | 41,968,304,137 | - | |
| Impact of exchange rate fluctuations | 61 | | - | 2,589,445 | |
| Cash and cash equivalents at the end of the year/period | 70 | 3 | 32,706,802,450 | 41,968,304,137 | |

SIGNIFICANT NON-CASH TRANSACTIONS

During the period there were the following significant non-cash transactions:

Share issued to assume assets and liabilities from the former State owned company
Investments in an associate by contribution of assets
Capital redemption by shareholder

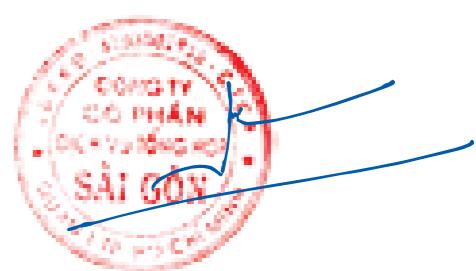
2006 2005

- 132,373,823,000
- 31,750,000,000
- 26,260,700,000

Ho Chi Minh City, 09th April 2007

Approved by:

HOANG THI THAO
Chief Accountant



NGUYEN VINH THO
General Director

Report of The Independent Auditors

KPMG Limited Vietnam

Investment Licence No: 863/GP

Audit Report No: 06-01-229

To the Shareholders

Saigon General Service Corporation

Scope

We have audited the accompanying consolidated balance sheet of Saigon General Service Corporation and its subsidiaries ("the Group") as of 31st December 2006 and the related statements of income, changes in equity and cash flows for the year then ended, as set out on pages 3 to 39. These consolidated financial statements are the responsibility of the Group's management. Our responsibility is to express an opinion on these financial statements based on our audit.

Except as described in the qualification paragraphs, we conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing and International Standards on Auditing accepted in Vietnam. Those standards require that we plan and perform the audit to obtain reasonable assurance that the financial statements are free of material misstatement. An audit includes examining, on a test basis, evidence supporting the amounts and disclosures in the financial statements. An audit also includes assessing the accounting principles used and significant estimates made by management, as well as evaluating the overall financial statement presentation. We believe that our audit provides a reasonable basis for our opinion.

Qualification

Because we were appointed as auditors after 31st December 2005, we were not able to observe the counting of the physical inventories and cash on hand at 31st December 2005 or satisfy ourselves as to the inventory quantity and cash on hand by other means. Our audit report on the consolidated financial statements for the period from 4th January to 31st December 2005 was qualified accordingly.

We were unable to obtain sufficient audit evidence that the financial reports of East City Company Ltd, which were included in the consolidated financial statements for the year ended 31st December 2005, were fairly presented. Our audit report on the consolidated financial statements for the period from 4th January to 31st December 2005 was qualified accordingly.

The investments in Tam Binh Thu Duc Service Company Ltd, Vietnam Automobile Investment and Services Joint Stock Company and Toyota East Saigon Joint Stock Company were accounted for in the consolidated financial statements for the period from 4th January to

31st December 2005 on an equity basis but we were unable to obtain sufficient audit evidences to support the equity accounting adjustments made. Our audit report on the consolidated financial statements for the period from 4th January to 31st December 2005 was qualified accordingly.

Since the opening balances enter into the determination of the results of operations, we were unable to determine whether adjustments to the results of operations might be necessary for the year ended 31st December 2006.

Audit opinion

In our opinion, except for the effects of the matters referred to in the qualification paragraphs, the consolidated financial statements present fairly, in all material respects, the financial position of the Group as of 31st December 2006 and the results of its operations and its cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Accounting System and accounting principles generally accepted in Vietnam.

Ho Chi Minh City, 09th April 2007

General Director

Auditor



JOHN T. DITTY
CPA No. N0555/KTV

NGUYEN THANH NGHI
CPA No. 0304/KTV

Company List of Savico

List of SAVICO's subsidiaries

- **Toyota Giai Phong Joint-venture Co., Ltd (TGP)** - 807 Giai Phong, Giap Bat, Hoang Mai District, Ha Noi.
Tel: (84.4) 6640124 - Fax: (84.4) 6640127
- **Sai Gon Ford Co., Ltd (SGF)** - 91 Pasteur Street, District 1, HCM City
Tel: (84.8) 8227122 - Fax: (84.8) 8233494 - (84.8) 8227267
- **East City Co., Ltd** - 655 Hanoi Highway, District 2, HCM City
Tel: (84.8) 8989878 - Fax: (84.8) 8989876
- **Service & Automatic Retail Co., Ltd (Savico-R)** - 83D Bui Thi Xuan Street, District 1, HCM City.
Tel: (84.8) 5114456 - Fax: (84.8) 5114456
- **Sai Gon Trading & Services Co., Ltd** - 164 - 166C Ba Thang Hai Street, Ninh Kieu District, Can Tho City
Tel: (84.71) 780166 - Fax: (84.71) 780166

List of SAVICO's affiliates

- **Toyota East Saigon Joint-stock Company (TESC)**
Head-office: 507 Hanoi Highway, District 2, HCM City - Tel: (84.8) 8983992 - Fax: (84.8) 8989243
Branch: 02 Le Duan Street, District 1, HCM City - Tel: (84.8) 8295917 - Fax: (84.8) 8298926
- **Ford Auto Trading & Services Co., Ltd (DNF)** - 56 Dien Bien Phu Street, Da Nang City
Tel: (84.511) 646555 - Fax: (84.511) 646746
- **Ben Thanh-Savico General Trading & Services Co., Ltd** - 17 – 19 Tran Hung Dao Street, District 1, HCM City
Tel: (84.8) 9204867 - Fax: (84.8) 9204867
- **Saigon Services Co., Ltd (SSC)** - 115 Ho Tung Mau Street, District 1, HCM City
Tel: (84.8) 8223093 - Fax: (84.8) 8217548
- **ComfortDelGro-SAVICO Taxi Joint-venture Co., Ltd**
325 Ho Van Hue Street, Ward 9, Phu Nhuan District, HCM City - Tel: (84.8) 8457538 - Fax: (84.8) 8424400
- **Tam Binh - Thu Duc Services Co., Ltd.** - 141 National Road 1A, Tam Binh ward, Thu Duc District, HCM City
Tel: (84.8) 7295298 - Fax: (84.8) 7292607

List of SAVICO's investee companies

- **Orient Commerical Bank (OCB)**
45 Le Duan Street, District 1, HCM City - Tel: (84.8) 8220960 - Fax: (84.8) 8220963
- **Viet Nam Asia Bank (VAB)**
115 – 121 Nguyen Cong Tru Street, Nguyen Thai Binh ward, District 1, HCM City
Tel: (84.8) 8292497 - Fax: (84.8) 8230336
- **Thanh Cong Textile & Garment Joint-stock Co., Ltd.**
36 Tay Thanh Street, Tan Phu District, HCM City.
Tel: (84.8) 8153962 - Fax: (84.8) 8154008
- **Ben Thanh Non Nuoc Toursim Co., Ltd (Sandy Beach)**
255 Huyen Tran Cong Chua Street, Hoa Hai ward, Ngu Hanh Son District, Da Nang City
Tel: (84.511) 828249

- **Saigon Postel Joint-stock Company (SPT)**
45 Le Duan Street, District 1, HCM City - Tel: (84.8) 8220121 - Fax: (84.8) 8220120

- **HCM City Infrastructure Investment Joint-stock Company (CII)**
164 Ky Con Street, Nguyen Thai Binh ward, District 1, HCM City
Tel: (84.8) 9141904 - Fax: (84.8) 9141910

- **Thu Duc House Development Joint-stock Company (TDH)**
384 Vo Van Ngan Street, Binh Tho ward, Thu Duc District, HCM City
Tel: (84.8) 8966676 - Fax: (84.8) 8961123

- **Viet Thai Joint-stock Company**
Street No. 1, Bien Hoa Industrial Zone No.1, Dong Nai Province
Tel: (84.61) 836158 - Fax: (84.61) 836297

- **Khanh Hoi Import-Export Joint-stock Company (Khahomex)**
360C Ben Van Don Street, District 4, HCM City - Tel: (84.8) 8220960 - Fax: (84.8) 8220963

- **Ben Thanh General Trading & Services Joint-stock Company**
186 – 188 Le Thanh Ton Street, Ben Thanh ward, District 1, HCM City
Tel: (84.8) 8223390 - Fax: (84.8) 8291389

- **Vinh Mechanical Company** - 7 Mai Hac De Street, Vinh City, Nghe An Province
Tel: (84.38) 844827 - Fax: (84.38) 830956

- **Passenger Transportation Company No.14** - 106 Thai Thinh Street, Dong Da District, Ha Noi
Tel: (84.4) 5580041 - Fax: (84.4) 5572480

- **Bank Materials Company (BMC)** - 69 Lac Trung Street, Hai Ba Trung District, Ha Noi
Tel: (84.4) 9714895 - Fax: (84.4) 8214601

- **Ben Thanh – Long Hai Joint-stock Company**
Road 44A, Phuoc Hai Commune, Dat Do District, Ba Ria-Vung Tau Province
Tel: (84-64) 679999 - Fax: 84-64) 678888

- **Orient Securities Joint-stock Company** - 194 Nguyen Cong Tru Street, District 1, HCM City
Tel: (84.8) 9144290 - Fax: (84.8) 9142295

- **Minh Hai Seafood Joint-stock Company** - 16 Phan Dinh Phung Street, Ca Mau Province
Tel: (84.780) 831527 - Fax: (84.780) 834563

- **Sao Ta Foodstuff Joint-stock Company (FIMEX)**
Km 2132, National Road 1A, Soc Trang Town, Soc Trang Province
Tel: (84.79) 822203 - Fax: (84.79) 822122

- **Ha Tien Cement Joint-stock Company** - Km 8, Ha Noi Highway, Thu Duc District, HCM City
Tel: (84.8) 8966608 - Fax: (84.8) 8967635

List of SAVICO branches

- **Savico - Ha Noi Branch** - 807 Giai Phong Street, Hoang Mai District, Ha Noi
Tel: (84.4) 664 1024 - Fax: (84.4) 664 0127

- **Savico - Can Tho Branch** - 71 Hung Vuong Street, Thoi Binh ward, Ninh Kieu District, Can Tho City
Tel: (84.71) 827308 - Fax: (84.71) 820205

- **Savico - Da Nang Branch** - 66 Vo Van Tan Street, Chinh Gian ward, Da Nang City
Tel: (84.511) 646517 - Fax: (84.511) 646517

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN
66B-68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (848) 821 3913 Fax: (848) 821 3553 - (848) 821 5992
Email: savico@savico.com.vn

www.savico.com.vn